

Bureaux 45 Rue Aviateur Garros — SAIGON  
Điện thoại: 21.291



DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 46937

**TUẦN-BÁO**  
DIRECTRICE FONDATRICE : M<sup>lle</sup> TRAN-THI-HIỆP  
DIRECTEUR POLITIQUE : M. PHAN-VAN-THIỆT

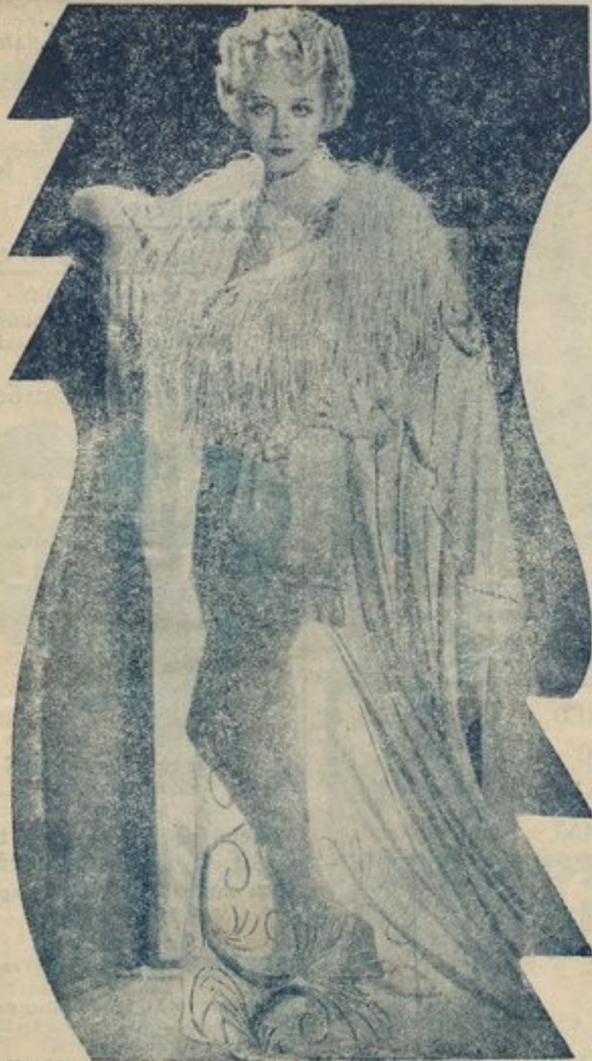
Đây cũng là một cách lạ của người Mỹ: một bọn thanh-niên đập bề mặt nước dạt của hồ Michigan đang ngấm mình dưới nước lạnh. Ai đã tắm được nước lạnh này thì mới xin vào « câu-lạc-bộ Bắc-cực » được. Trên bờ có người thổi kèn cho bọn thanh-niên nghe trong khi họ lặn hụp dưới nước lạnh ngắt.



Gustloff, quân-lãnh chỉ-ngách của đảng Quốc xã chủ Vạn nước Đức ở tại nước Thụy-Sĩ (Suisse) vừa mới bị ám sát. Dư luận ở Đức rất là sôi nổi. Tuy thế, chánh-phủ Đức không có gởi thơ kêu nài với chánh-phủ Thụy-Sĩ một cách chính thức.



Ông Milan HODZA Thủ-tướng nước Tiệp-Khắc mới rời sang Pháp và các nước mà thương thuyết cho việc chánh miêng Trung-Âu được ổn thỏa.



Có Huê-Kỳ Virginia Bruce khoe một kiểu áo mới lạ vô cùng, nhưng có khéo làm cho nó thêm xinh đẹp và tươi tốt, là nhờ những cái bóng thêu nổi nhái hình lông công.

Mấy tháng sau này, biết trận giặc Nga-Nhật sẽ tới cuộc giao-tế giữa sẽ là vô cùng kịch liệt, kéo cả Áo chur vị độc-giã đã rõ. Sau chưa biết chừng.

Nga-Nhật có mối gay gắt, đều liệt-cường Âu-Mỹ vào cũng khi Nga bán cho Mãn-châu-quốc cái phần lợi của họ trong đường xe lửa Trung-Đông, người ta có thể tưởng rằng sự giao-tế giữa Nga-Nhật sẽ được êm ái về sau này, dầu hai nước không thảo thuận nhau đi nữa, thì cũng giữ không mich lòng nhau chỗ đến đối tổn hại đến tình láng giềng chòm xóm.

Sự đoán ấy không được đúng với sự thật. Những việc đã xảy ra trong tháng hai vừa rồi có vẻ quan hệ hơn trước rất nhiều. Tại biên-giới Mãn-châu-quốc và Ngoại-mông có nhiều đám đánh nhau giữa quân lính của hai nước ấy. Ở bờ hồ Buir-Nor, quân Nhật-mãn đánh quân Mông để lấy lại một cái đồn mà quân Mông đã chiếm cứ một cách phi phép. Hai chiếc máy bay Mông có liệng trái phá trong toán quân Nhật, giết 8 người, trong đó có một vị sĩ quan và làm cho nhiều người bị thương tích trong đó có 1 vị quan ba.

Những sự xung đột lặt vặt giữa Nhật-Mãn một bên và Nga-Mông bên nọ thật là có thể hại to, vì nếu không khéo khu xử thì lẽ tất nhiên sẽ có một trận giặc lớn, vì ai cũng

**Nội các Quāng-Điền đối với Việc Nga-Nhật**



**và Phái Võ-Nhơn ở Nhật-Bôn**

Sự bất thuận của hai nước Nga và Nhật, trên báo này đã nói đi nói lại nhiều lần, chừ

độc-giã dư rõ. Vì oán thù nhau chực ăn thua nhau, nên hai nước ấy ai cũng giành phần phải. Nga thì tách Nhật đặt nhiều chỗ căn cứ địa (bases militaires) ở Mãn-châu, còn Nhật thì phiên Nga sang gia tăng số quân lính ở miêng Đông-Tây-bá-lợi-à, và sao sửa sang đường thông hành Nga-Tàu rất được đàng hoàng tử tế.

Tưởng trong tuần tháng hai rồi, hai nước ấy không khởi đánh nhau, sự thể quan trọng cho đến đối những nhà viết báo « chuyên môn » về chánh-sự quốc-tế ở Namkỳ đều viết to trên mặt báo: « Nga-Nhật sắp đánh nhau... » tờ mờ. Rồi cuộc, trận giặc Nga-Nhật ấy vẫn còn ở trong trí tưởng tượng của những tay viết báo « chuyên môn » ấy mà thôi! Cũng may cho sự hòa-bình thế giới dữ chớ chẳng chơi.

Vì sao Nga-Nhật không đánh nhau trong tháng rồi? Vì sự thật, cả hai nước không ai dám khởi hẳn cuộc chiến tranh ấy cả.

(Coi tiếp trang nht).

Coi trong số này :  
**Ong vua thầy bói**  
ở trương 8



Lính Nhứt-bôn ngồi trên tuyết lạnh mà ăn cơm

Chính vì nhờ vậy mà họ đương thương lượng để giải quyết một cách êm ái những chỗ họ bất thuận nhau lâu nay. Nga đành chịu theo ý Nhứt, giao quyền phân định giới hạn Mãn-Mông cho một ban ủy-viên gồm có người Mãn và người Mông. Đàng kia, Nhứt cũng thuận theo ý Nga, giao quyền phân xử những việc đã xảy ra ngoài biên-giới cho một ban ủy-viên khác.

Như thế, chúng ta có thể tin chắc rằng việc Nga-Nhứt sẽ được xử trí một cách yên ổn hay không? Chúng ta có thể ngờ về khoảng đó, vì chính sách ngoại-giao của Nhứt lâu nay thường chịu ảnh hưởng của phái vô-nhơn là một phái mạnh mẽ ở Nhứt. Nếu ông Quảng-Điền nghiêng theo phái ấy thì chưa chắc sự êm thuận được lâu dài... Nói tóm, vấn đề gác lại đó chưa gọi là giải quyết yên ổn gì được cả.

Nội các Quảng-Điền đối với phái vô-nhơn ra thế nào, tưởng như dịp này nên nói qua cho rõ. Lúc ban đầu, ông Quảng-Điền định đem hai ông Yoshida và Obara vào nội-các nhưng bọn vô-nhơn can trở nói rằng hai vị ấy nghịch với họ, nếu có hai vị ấy trong nội-các thì họ không phụ trợ cho ông Quảng-Điền sau này.

(Ông Yoshida là rể của công tước Makino, còn ông Obara là nguyên nội-tướng trong nội các Cương-Điền, trước kia không chịu buộc tội giáo sư Minobé là người đã bày ra thuyết lập hiến mà phe cực hữu cho là trái với tôn chỉ quốc gia). Ông Quảng-Điền phải chịu theo ý muốn của họ mà không dùng hai ông ấy, nhưng ông cũng không theo phái vô-nhơn cho lắm vì trong nội-các ông chỉ có bốn vị chánh-trị gia mà thôi, còn kỹ sư đều là những tay chuyên môn thiện nghệ về các môn giao cho họ cai quản. Người ta cho rằng những nhân viên nội-các Quảng-Điền đều là người xang đáng, dù tư cách và nghị lực mà đối phó với thời cuộc, vì tình hình hiện thời ở Nhứt rất là nghiêm trọng, cần phải khôn khéo và

mà thi hành, bọn tư-bôn càng ngày càng lấn bước, thuế vụ thì không đủ dùng mà hơn nữa dầm trong rầy bái thì nghèo cực quá đời. Chúng ta hãy còn nhớ chính vì vụ gian lận trong Công-ty Imperial Rayon phát giác có nhiều nhà chánh trị liên can mà nội-các Trai-Đặng phải từ chức, nhường bước cho nội các Cương-Điền. Tuy thế, cái sự bất tín nhiệm của công chúng cũng không giảm bớt được chút nào! Tôi đã nói rằng cuộc đảo chánh ngày 26 tháng hai không phải là một việc làm của một chánh đảng—nhiều tờ báo Pháp vừa tới kỳ tàu rồi cũng đều nói như tôi vậy (1). Nguyên do của cuộc đảo chánh ấy là những ý tưởng

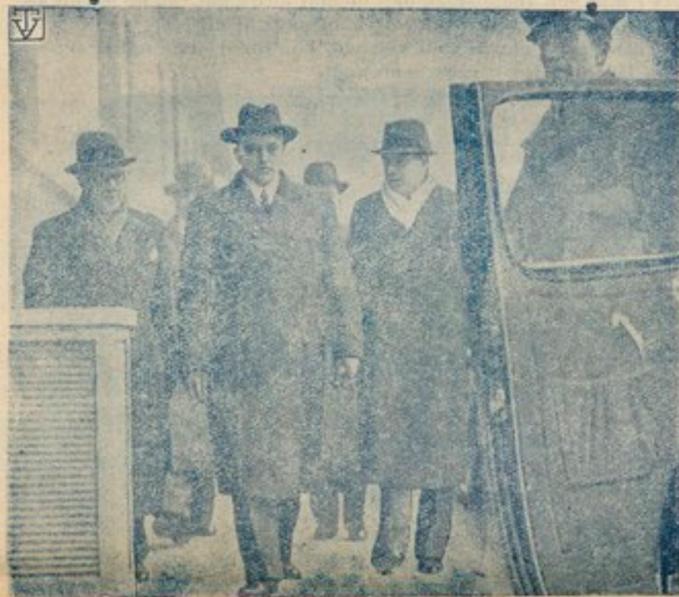
tân tiến về xã-hội, những nguyện vọng muốn cho cái nền móng kinh-lẽ trong nước được cải cách lại vững vàng. Phái thanh-niên vô-nhơn muốn cho những ý tưởng và những nguyện vọng ấy được thực hành là vì như thế thì họ may họ mới được phục hồi những đặc ân tối cổ mà chánh thể đại nghị đã làm cho phai lạt lần lần lâu nay vậy.

Phái thanh-niên vô-nhơn ấy ngày nay bình như có mỗi tin nhiệm vào ông Quảng-Điền để xin ông trừ giùm các tệ hại trong nước. Thật, công việc ấy rất khó chớ không phải dễ, nhưng nếu ông Quảng-Điền mà làm được toàn vẹn thì trong nước sẽ được yên ổn một cách lâu dài, tránh khỏi những việc đáng tiếc đã thường xảy ra mấy năm về sau này.

Nếu mà ông làm không được như ý nguyện của công chúng để cho trong nước có hoài những cuộc ám sát chánh trị thì tình hình ngoại giao sẽ càng ngày càng thêm rắc rối, sự khó khăn càng ngày càng dồn dập, và nền tảng Hòa bình ở Á-Đông và thế giới cũng sẽ vì đó mà rung rinh sắp đổ chẳng vừa.

PHAN-VĂN-THIỆT

(1) Cui báo Journal des Nations ngày 3 Mars và báo Intran ngày 29 Février.



Ông Toukhatchevsky, Thống-chế Nga tháng rồi có sang viếng nước Pháp.

có nhiều nghị lực mới được.

Chính vì sự kém nghị lực mà nội-các Cương-Điền mới không đứng vững nổi vậy. Sau khi đi kinh lý ở Mãn-châu-quốc, đại tướng Hayashi có ý muốn trừ tuyệt những phe này đảng họ phân chia nhau trong Lục-quân và buộc quan binh phải tùng quyền chánh-phủ.

Phái vô-nhơn không chịu tuân theo lời của ông Hayashi (lục-quân thượng-thor), họ viện lẽ vì công cuộc chánh-trị trong nước không được ổn thỏa, có nhiều việc lạm quyền đáng tiếc, phải lo mà khu xử cho êm thuận trước đi mới được.

Tháng tám năm ngoái chưa gì, đại tướng Nagata, tay mặt của thượng-thor Hayashi bị một viên võ quan giết chết.

Cuộc giằng co ngày 26 tháng hai này nữa cũng là cách trả lời của phái thanh-niên vô-nhơn cho đại tướng Hayashi và đại tướng Watanabé vậy. Chính vì lẽ bất bình ấy mà những tay cầm đầu các quân lục-quân tuyên bố rằng họ chịu cho chánh-phủ «lây» trong các ngạch quan binh nhưng trước phải thực hành những sự cải cách chánh-trị và xã-hội mà họ yêu cầu bấy lâu nay.

Những duyên cớ của cái không khí khó thở ở Nhứt không gì lạ hơn là: Những vị đại biểu cho dân không giữ bản phận, thường vì tư lợi



Đề đốc Vinh-Dũ, (bên phía tả) nguyên trước làm đầu đoàn đại-biên Nhứt-bôn tại Hội-nghị hải-quân ở Luân-đôn vừa rồi, nay làm thượng-thor bộ Hải-Quân trong nội các Quảng-Điền

ĐÓNG SÁCH KHÉO  
 IN CHỦ VÀNG  
 LÃNH LÀM ĐỦ CÁC THỨ  
 BAO VÀ HỘP GIẤY  
**RELIURE & CARTONNAGE**  
**NGUYEN-PHU-HUU**  
 199-201-23 rue Douaumont -:- SAIGON  
**MÁY MÓC TINH XẢO THỢ CHUYÊN MÔN**  
**VẬT PHẨM MUA RẺ**

**Có biểu Cừu-Long-Hoàn và dấu Cù-là ở các tiệm ngánh và Đại-ly Võ-dình-Dần**

Kể từ bữa nay ở các nơi trên đây đều có biểu thuốc CỬU-LONG-HOÀN và dấu CÙ-LÀ VÕ-ĐÌNH-DẦN cho bạn hàng.

Mua 1\$00 thuốc, được biểu 1 hộp CỬU-LONG-HOÀN (2 hoàn).

Mua 0\$50 thuốc, được biểu 1 hoàn CỬU-LONG-HOÀN.

Mua 0\$30 thuốc, được biểu 1 ve Cù-là.

Biểu như thế để cho mấy người tánh khó có dịp thì nghiệm cái sức hay của CỬU-LONG-HOÀN và Cù-là VÕ-ĐÌNH-DẦN là thứ dầu không có hiệu nào sánh đặng.

Sẵn dịp nên rao luôn rằng từ nay về sau các thứ thuốc hiệu VÕ-ĐÌNH-DẦN và CỬU-LONG-HOÀN đều bán giá như cũ định luôn luôn, chớ không thể sụt bớt như đã thường thấy ở các Đại-ly.

Không phải vì có biểu mà bán như thế, nhưng vì chúng tôi quyết giữ giá thuốc đặng có thể làm thuốc thật tốt, thật hay trong lúc nhiều hiệu cố cạnh tranh nhau.

Quý vị thân-chủ nên biết giùm cho và chớ buộc chúng tôi bán sụt giá rẻ mạt mà thành phải làm vị thuốc rẻ, mất hay, uống không hết bệnh.

Từ nay, kể ở đâu bán thuốc hiệu VÕ-ĐÌNH-DẦN dưới giá như cũ định thì xin nhận ngay đó là thuốc cũ, hoặc thuốc giả chớ nên mua.

**VÕ ĐÌNH-DẦN**  
**DƯỢC-PHÒNG, CHOLON.**

**Làm giàu mau?**

Cần dùng một người học trò có bằng cấp thành chương sắp lên gia tư khá để sau khi học xong làm chủ tiệm ở một phố đông ở Đông-Dương. Vậy ai muốn có nghề nghiệp làm ăn, tương lai chắc chắn hãy đi nơi:

Horlogerie NG.-CHÁNH-TRỰC  
Horloger de Besançon  
7, Amiral Courbet -:- SAIGON

**Tất cả thân thể đau khổ nếu ngài có GAN chạy chậm quá**

Sự Tiêu Hoá khó khăn  
Lương thận đau như  
Máu đọng chất bẩn thỉu  
Khớp sưng hay đau  
**Dùng ngay thuốc**



**ROMASCOL MOREL**

Thuốc cây tâm bồ GAN và HẠCH MẬT có chất trích lục ở rau thứ thể lại thấy ngay SỨC KHỎE  
Cách chữa rất dễ cho mọi người  
Mỗi lọ: 1 \$ 70  
Phòng chế thuốc  
**MOREL et C<sup>o</sup>, Houdan (France)**  
Ở Saigon: Sách in biểu và Bán tại  
Pharmacie Centrale, 196-201 Đường Catinat  
Ở Chợ lớn: Trombetta, 100, Rue des Marais  
Ở Cần thơ: Khương Bình Tinh,  
Nouvelle Pharmacie Franco Annamite  
và ở các hiệu báo chế tốt

MỘT ĐOẠN LỊCH SỬ PHÁP NAM

ÔNG HOÀNG-DIÊU

(Tiếp theo)



ÀU hoàng-đế, xin ngài biết cho rằng tôi đây chan-chứa cảm-tình đối với ngài. Tôi là

một người ưa hòa-bình, cho nên, từ hai năm nay, tôi vẫn hết sức giữ tinh thần-thiện giữa hai nước Pháp, Nam, mà cái tình đó, tôi tưởng là cần-thiết cho quyền lợi của hai nước. Vậy, xin ngài chớ hiểu lầm lời cảnh-cáo này mà lương-tâm tôi đã bắt tôi phải trình-bày cùng ngài.

«Tàu hoàng-đế, người ta dẫn trao-đội nhà vua đến bước suy-vong, những luật-pháp họ chẳng hề thi-hành; khắp nơi giặc-giã và rối loạn lung-tung. Dân đen bị áp-bách bởi những kẻ mà bôn-phận họ là phải che-chở cho chúng. Tái-nguyên trong nước khó-cạn; cảnh nghèo khó tràn khắp dân-gian.

«Ở Bắc-kỳ, mấy nhà du-khách Pháp có giấy thông-hành hẳn-hỏi cũng bị đánh-đập bởi tụi ăn cướp ra mặt là bọn quân Tàu mà ngài đã mượn, đến nỗi một người Pháp phải bị thương, quan-quyền sở tại không đủ sức bảo hộ cho công-dân chúng tôi.

«Chính ở Huế nữa, đại-biểu nước Pháp bị nhục đãi, thế mà phải những mười hai ngày và phải đến ngài can-thiệp vào nữa rồi mới được đến bồi tạm gọi như ý.

«Luu-vĩnh-Phúc, trùm tui giặc khách, giữa đàng ngăn trở M. de Champeaux, lãnh-sự ở Haiphong và M. Fuchs, chánh kỹ-sư mỏ, không cho đi nữa và hãm dọa hai ông ấy đủ điều.

«Chánh-phủ dân-quốc Pháp không thể dễ tình hình như thế mãi, và tôi rất lấy làm tiếc vì buộc phải dự-bị phương-pháp để giữ trị an cho công-dân chúng tôi.

«Song tôi xin nhắc lại đề ngài rõ: nước Pháp không muốn chiến tranh và chỉ khi nào vì bất buộc chúng tôi mới phải tìm phương cứu-vãn bằng võ-lực.

«Nói tóm, chúng tôi sẽ đối-phó tùy theo cách cư-xử của Chánh-phủ Annam tại Bắc-kỳ (10).»

Giả trao-đình Huế, sau khi đọc hết những lời cảnh cáo đó, biết giựt mình tỉnh-ngó, khôn khéo thương-lượng với chánh-phủ Pháp, thì may ra, thời-cuộc còn có thể cứu-vãn được ít nhiều vì người Pháp bấy giờ cũng muốn tránh sự xung đột để giữ vững quyền-lợi cho cả hai nước chớ có ai muốn diễn tấn thãm kịch chiến tranh làm chi?

Về ý đó, các bạn muốn biết chừng cỡ chắc chắn thì hãy đọc lời khuyên bảo trong mạng lệnh của chánh-phủ Pháp đưa cho trung-tá Henri Rivière:

«Bằng cách chính-trị, hòa-bình và cai-trị, chúng ta sẽ mở mang và làm cho vững chắc thế-lực mình ở Trung, Bắc-kỳ.....»

«Vậy, chỉ khi nào gặp trường-hợp cần-dùng đặc-biệt, thì ông hãy dùng đến võ-lực, song tôi chắc ở tánh cần-thận của ông đề tránh sự khó xảy ra đó...»

«Lỡ khi có gặp tụi quân Tàu của nhà vua, xin ông cần-thận tránh cuộc xung-đột... (C'est politiquement, pacifiquement, administrativement que nous devons étendre et affirmer notre influence au Foukin et en Annam...)

Vous devez donc n'avoir recours à la force qu'en cas d'absolue nécessité et je compte sur votre prudence pour éviter cette éventualité peu probable d'ailleurs...»

Dans le cas peu probable où vous rencontreriez des troupes impériales chinoises, vous éviteriez soigneusement un conflit...»

chiếc tàu chiến: Drac và Parseval. Đi theo, có trung-tá Chanu, hai đội-ngũ hải-quân lục-chiến, một đội pháo-binh và một toán lính tập An-nam.

Tới Hà-nội nhằm ngày 3 Avril 1882, quân Pháp đóng ở tô-giới Pháp. Tại đó, trung-tá H. Rivière gặp ông Berthe de Villers (trung-tá) và hai đội-ngũ của hải-quân lục-chiến của ông.

Trước đó 3 năm, theo mạng lệnh của trao-đình, ông Hoàng Diệu, tổng-dốc Hà-nội, đã sửa thành-lũy, rèn quân lính, sắm khí giới, hồng để giữ vững đất đai (12). Tức như trong bài Chinh-khi-ca (13) đã nói: Biết cơ, trước vào giữ gìn, Ba trăm võ-sĩ, năm ngàn tinh binh.

Câu ấy chính là chỉ vào việc

Song, sau khi nhận dạng chiếu-thư trách tội chống giữ không nhậm cách, ông Hoàng-Diệu và các bạn liêu-thuộc thấy đều thất vọng đứng vào giữa chỗ lui tới cũng khó khăn (15).

Thế rồi trong ba ngày rông rã, ông cùng các tướng tá trong thành nhóm quân-sự hội nghị, kẻ bàn nên mở cửa thành để cho người Pháp tự-do lui tới; người nói nên triệt bỏ binh bị để họ khỏi ngờ... Bàn luận lan-man, chưa định sắp đặt ra thế nào cả. Cuối cùng ông không theo những lời đề nghị trên (16).

Khi thấy quân Pháp kéo lên bờ, ông hạ lệnh động binh để giữ thành.

Trong khi đó, chánh-phủ Nam-trào có phái đại-biểu tới

ra những chuyện chậm-trễ, ló làng như vậy.

Vì không nhận dạng mạng-lệnh nói trên, nên ở Hà-nội Tổng-dốc Hoàng-Diệu cứ tiến-hành mọi việc sửa-soạn chống giữ.

Về phần quân Pháp, ông H. Rivière cũng sắp-đặc sẵn-sàng: đem tên từ Haiphong một đội-ngũ cầm đầu bởi các ông Fiaschi, Bladon và Chapelle luôn với nữa đội-ngũ do trung-ủy Montignault cai quản.

Cũng theo lệnh của trung-tá H. Rivière, các pháo thuyền Fanfate, Surprise, Caroline, Massue luôn với mấy chiếc khí thuyền Hải-phòng và Cửa-luật đều nhổ neo để lên Hà-nội. Còn chiếc Parseval, chiếc Drac và chiếc Hamalin thì đóng ở bến Hải-phòng để xa xa đứng làm thanh-viện.

Bữa trước ngày giao chiến ông Hoàng-Diệu tiếp dạng bức tối hậu thư (Ultimatum) của ông H. Rivière, thấy ông phan-nản về thái độ nghị-ky và thù nghịch của mình, yêu-cầu mình triệt binh, bãi bỏ những việc tỏ ra phòng-giữ thành-trị và mời mình 8 giờ bữa sau (25 avril 1882) ra chơi ngoài trại ông.

Một bài toán rất khó! Nghĩ hoài! Nghĩ hoài!... Hoàng-Diệu nghĩ hoài mà chưa giải được! Cuối cùng, vén tay áo, đứng phắt dậy, ông hăng hái,

«Mình nay đã bị trao-đình giao cho cái gánh một phương-trách nhiệm nặng, công việc lớn, thì dầu nát thịt tan xương cũng không nỡ...» (15).

Giây qua! Phút qua! Giờ qua!... Tám giờ bữa sau, rồi! Hoàng-Diệu không trả lời bức tối-hậu-thư đó.

Kìa, trên mặt thành Hà-nội, 16-nhổ lính ta! Cờ pháp-phối!... Có lệnh giới-ngiêm: cửa thành đóng chặt!

Còn bên quân Pháp? Ủy này, 450 hải-quân lục-chiến, 13 lính thủy, 20 lính tập An-nam, 6 khẩu đại-bác 4 phan (6 canons de 4 centimètres), và 1 khẩu thần-công 16 phan, đầu đó sẵn-sàng, chỉ chực đến giờ là cử sự. Riêng chiếc pháo thuyền Surprise không đến kịp vì bị mắc cạn ở đàng Hải-phòng — Hà-nội.

(10) Nguyên văn bằng chữ Pháp có in trong những sách như Souvains, trang 97; livre jaune, trang 228, Leçons d'histoire d'Annam, trang 183 và 190; và v.v.

(11) Về sau đánh với giặc Cờ Đen ở Cầu Giấy (gần phủ-ly Hoà-đức thuộc tỉnh Hà-đông), ông Henri Rivière và ông Berthe de Villers đều bị chết trận (19 Mai 1883).

(12) Theo bài di-biểu của ông Hoàng-Diệu.

(13) Người ta nói bài Chinh-khi-ca của Ba Giai làm ra, song không rõ có phải hay không.

(14, 15, 16) Cũng theo di-biểu Hoàng-Diệu.

(15) Theo di-biểu của ông Hoàng-Diệu.

(Còn nữa)

HOA-BẮNG.



Vua Đồng-Khánh

Nhưng, rồi ra tình-thế quá nặng, đám mây chiến-tranh cuốn-cuộn kéo đến phủ kín góc trời Bắc-Kỳ càng lâu càng dày, càng nặng! Con quyết-liệt hen ngày xóng đến, không còn phương thuốc gì cứu-chữa được nữa!

Bữa 25 Mars 1882, từ Saigon, trung-tá Henri Rivière làm thuyền-trưởng, đem ra hai

phòng bị mà ông Hoàng-Diệu đã vâng lệnh làm theo đó.

Nay quân Pháp chờ tàu chiến đến, bỏ đồn đóng nhiều nơi, ông Diệu thấy lòng dân nao-nao, chạnh lo Hà-nội là chỗ đất xung-yếu, nếu một khi thất thủ, thì các tỉnh Bắc-kỳ sẽ như ngói sut mất thôi! Ông vội sai phi báo trao-đình, xin cho thêm quân (14).

Saigon, thương thuyết với ông Myre de Villers, nói rằng Trao-đình đã tư cho Nam-quan ở Bắc-kỳ bãi bỏ phòng binh và giữ tinh thần-thiện với Trung-tá Pháp. Song cái lệnh đó ra quá chậm, thành thử công việc lỡ bét hết! Đó vì trong nước bấy giờ chưa có điện-thoại, giấy thép và giấy thép gió, v. v., nên mới xây



Vệ-sanh thường thức

Bệnh thiên thời

Vì lúc này bước qua đầu mùa mưa lại khi trời nắng gắt, nên số Vệ-sanh lo nấn ngứa bệnh cho hơn-dân Nam-kỳ, nên các nẻo đường có một cái xe của số vệ-sanh, dưới góc me có một cái bàn một người tây, vài thầy điều-lương, ít chú linh tuâm-thành, đón mấy người đi đường mời vỗ chịch và trồng trái, để ngừa bệnh thiên thời. Bệnh thiên-thời là chứng bệnh độc, hay lây. Đứng-bảo hãy lo cho mình và giữ cho con cháu mình khỏi bị bệnh ấy.

Tôi xin chỉ gốc bệnh Thiên-thời tục kêu là Dịch.

Bệnh thiên-thời lúc ban sơ phát sanh ở nước Thiên-trước, từ năm 1818, thì nó đã sang qua cõi Á-châu rồi lần lần qua tới Âu-châu, ấy là vì mỗi năm những tàu buôn đi xứ này qua xứ kia đem giống độc ấy, hoặc ở trong hàng hóa và trong đồ ăn mặc tại nước Thiên-trước, là ở cửa bệnh thiên-thời, rồi khắp các nước. Vì ở xứ đó, có nhiều vi-trùng bệnh ấy, cũng bởi từ đó chỉ kim thường hề thú vật chết, hoặc người ta chết thì phải cần dùng dân da đen ở Phi-Châu chở qua.

Ấy là cách mà phu trồng cao-su nhưng có phần ác độc hơn nhiều. Một phu ở Bắc-Kỳ đem vào Đái-đ. Các anh mộ-phu dùng lời khôn khéo, lợi dụng cái nghèo đói, ngu dại của dân phu, thành ra hề kỹ lừa rồi phải sa vào chốn hắc ám. Tuy vậy cũng có phần tự do, (cái tự do ấy bị người phỉnh phờ), nhưng cũng lại dân phu chịu di người ta mới đem đi được.

Còn bọn moi kia thì khác. Bà con, anh em đang an cư lạc nghiệp ở trong một bộ-lạc ở Phi-Châu, kể đâu có tàu đến bến, quân giặc nhẩy lên bờ đánh giết. Ai chết hay chạy khốt thì thôi, ai còn phải bị bắt đem qua Thế-giới-Mới bán moi.

Người chủ mua moi được trọn quyền sanh tử, cho đến đời con của bọn moi ấy đẻ ra cũng thuộc về của chủ, cũng như của thú vật trong nhà đẻ ra.

Năm 1865 có luật phóng nô, mấy nước ở phương Bắc chia thì hành đạo luật ấy nhưng mấy nước phương Nam nghịch ý, hai bên đánh nhau. Đến khi đạo luật ấy thì hành, trước mặt luật thì người mọi và người Huế-Kỳ bình đẳng. Nhưng sự thật đâu có như thế, người da trắng cực kỳ khinh thị giống da đen.

Sau năm 1858, mẹ là mọi, nếu không có luật phóng nô thì tài trí dân ông Booker cũng là một tên dân mọi như ông cha mình.

Mấy đứa đến năm 1865 có luật ấy, khi đó ông mới 8 tuổi, nghèo khổ vô cùng nhưng sự ham học cũng vô hạn. Ông đi theo mấy người biết chữ, mấy đứa trẻ da trắng, nính hót giúp đỡ người đặng người dạy cho biết văn A. B.

Biết văn A. B rồi thì ông đã bước vào một thế gian khác, chứng

Ông Booker, thánh của Mọi



gười Mỹ-châu, như là người Huế-Kỳ (U.S.A) khi thì bọn mọi thái thâm.

Đến bây giờ mà họ còn coi như thú vật, đi xe, đi tàu đều có chỗ riêng cho dân da đen. Hễ bọn da đen có làm tội gì, nhiều khi không đợi pháp luật can thiệp, mấy người Mỹ (da trắng) bắt người ta hành hình ngay. Còn nói gì lúc xưa, trước năm 1866 luật phóng nô (abolition de l'esclavage) chưa có thì dân da trắng hành hạ bọn da đen biết bao nhiêu mà kể. Ai muốn biết thì xin xem quyển La case de l'Oncle Tom của M<sup>me</sup> Beecher Stowe thì rõ.

Lúc trước, Thế-giới-mới mới tìm được, đất đai còn rộng, người Âu-châu mới đến đó lập đồn điền. Ở xứ này thổ-nhơn là mọi da đỏ chớ không có người da đen. Mọi da đỏ thì rải rác trong xứ không bao nhiêu, mà lại ít va giao thiệp cùng dân da trắng là người đến giữ đất cát của mình. Bởi vậy cho nên người da trắng muốn lập đồn điền, phải cần dùng dân da đen ở Phi-Châu chở qua.

Ấy là cách mà phu trồng cao-su nhưng có phần ác độc hơn nhiều. Một phu ở Bắc-Kỳ đem vào Đái-đ. Các anh mộ-phu dùng lời khôn khéo, lợi dụng cái nghèo đói, ngu dại của dân phu, thành ra hề kỹ lừa rồi phải sa vào chốn hắc ám. Tuy vậy cũng có phần tự do, (cái tự do ấy bị người phỉnh phờ), nhưng cũng lại dân phu chịu di người ta mới đem đi được.

Còn bọn moi kia thì khác. Bà con, anh em đang an cư lạc nghiệp ở trong một bộ-lạc ở Phi-Châu, kể đâu có tàu đến bến, quân giặc nhẩy lên bờ đánh giết. Ai chết hay chạy khốt thì thôi, ai còn phải bị bắt đem qua Thế-giới-Mới bán moi.

Người chủ mua moi được trọn quyền sanh tử, cho đến đời con của bọn moi ấy đẻ ra cũng thuộc về của chủ, cũng như của thú vật trong nhà đẻ ra.

Năm 1865 có luật phóng nô, mấy nước ở phương Bắc chia thì hành đạo luật ấy nhưng mấy nước phương Nam nghịch ý, hai bên đánh nhau.

Đến khi đạo luật ấy thì hành, trước mặt luật thì người mọi và người Huế-Kỳ bình đẳng. Nhưng sự thật đâu có như thế, người da trắng cực kỳ khinh thị giống da đen.

Sau năm 1858, mẹ là mọi, nếu không có luật phóng nô thì tài trí dân ông Booker cũng là một tên dân mọi như ông cha mình.

Mấy đứa đến năm 1865 có luật ấy, khi đó ông mới 8 tuổi, nghèo khổ vô cùng nhưng sự ham học cũng vô hạn. Ông đi theo mấy người biết chữ, mấy đứa trẻ da trắng, nính hót giúp đỡ người đặng người dạy cho biết văn A. B.

Biết văn A. B rồi thì ông đã bước vào một thế gian khác, chứng

ấy sự ham học tăng lên bội phần nhưng nhà đã nghèo mà lại không có trường học nào dạy người mọi, làm sao học đặng. Vậy mà ông vẫn trí chí, vừa làm việc rất cực nhọc trong hầm đá, vừa giúp đỡ người, để cho người thương dạy mình học ít nhiều. Nhờ vậy mà đến 14 tuổi ông đã biết đọc và biết viết.

Nghe rằng ở Hampton có lập trường dạy người mọi học ông bèn đến đó liền. Trong lúc không có một xu, ông phải đi bộ cả tháng mới tới trường. Tới nơi còn phải đi lau quét nhà của người mới có tiền nộp học mà học tập.

Cực khổ thế gì cũng mặc, ông cũng không ngại. Dưới cái đèn đen thui này, khối óc lúc nào cũng nghĩ cách thế nào dốt bọn mọi của mình ra khỏi vòng khinh bỉ của người Mỹ.

Năm 1881 học xong ông đến xứ Tuskegee là xứ sở của ông lập trường dạy người mọi học. Lúc đầu không vốn, chỉ có một vài trợ lực của người ta bỏ trống, ông bèn xin phép lập nhà trường ở đó. Vợ chồng ông, lúc đầu trường, đi cùng xứ, xin kể ít người nhiều để lập trường. Hai vợ chồng kiên tâm trì chí cho đến 14 năm sau (thành ra một cái trường to lớn. Quan tổng-thống Huế-Kỳ tiếp rước hai vợ chồng ông và bốn thân ngài đến viếng trường và khen tặng.

Các nhà đại phú ở Huế-Kỳ thấy vậy cũng vui giúp vào. Ông vua xây Carnegie cho 700.000 đồng mỹ kim, ông vua đầu lửa Rockefeller cho một triệu, ông vua đồ chụp hình Eastman hai triệu. Đến nay trường này lớn lắm, gồm 130 cái lầu lớn, 700 mẫu đất, hơn một ngàn rưởi học trò ở đó, cả thầy đũa con cháu mọi, cho đến mấy ông giáo sư cũng là người da đen. 130 nóc gia ở trong trường đều do tay mấy người học trò mọi cất ra và 700 mẫu đất đều như tay học trò khai phá là đến ta nên để ý.

Chỗ hay của ông Booker không phải là lập trường mà thôi mà như là cách dạy. Lúc phóng nô ở là dân mọi cũng quyết học ra làm trạng sư, y-sĩ giao-sư cho bằng người da trắng. Ông lại nghĩ khác. Nếu muốn cho người da trắng hề khinh khi mình không phải có một vài anh trạng-sư hay giáo-sư trừ danh mà đủ được, vì người mấy anh ấy thì phần đông dân mọi cũng ngu dốt như xưa.

Một giống người mà muốn cho người ta trọng vị, phải lập nên một xã-hội có nền tảng chắc chắn. Người mọi muốn cho người Mỹ hề khinh khi thì phải đồng đẳng với người Mỹ nghĩa là bất kỳ về phương diện nào, phải bằng người Mỹ mới được. Nhưng trước hết phải làm rộng cho bằng người Mỹ, buôn bán cho bằng người buôn bán Mỹ. Có được cái

nền tảng đó thì lo gì chuyện bình đẳng.

Nghĩ như vậy mà phải. Lúc bấy giờ có nhiều người mọi ăn học không thua người Mỹ chút nào. Đã vậy mà (tên này là đều cần như) địa vị người da đen rất vững chắc dần dần da trắng ở đây có garh ghét thế gì cũng không làm mất địa vị ấy được.

Cách học thiệt là dân dị. Học trò vào trường đều phải học chữ trước hết. Nhưng cũng học chữ mà cũng học nghề. Trong 40 nghề dạy trong trường ai cũng phải lựa một nghề mà học. Mỗi tuần có 3 ngày học chữ, 3 ngày học nghề. Học trò gái thì học may, vá, chụp hình, làm điều dưỡng. Con trai thì học thợ rèn, thợ mộc, thợ máy, làm ruộng. Phải học đặng 7 năm, nhập trường hồi 13, 14 tuổi. Đến năm thứ bảy thì lấy bằng cấp, bằng cấp ấy cũng như gần bằng tú tài Âu-châu. Như ai muốn học nữa thì đi trường đại học. Ai không học nữa thì ra làm việc. Làm việc nhẹ thì cần dùng chữ, như có từng việc: nhẹ thì làm cái nghề của mình cũng đủ sanh nhai, như thế thì khỏi cần nạn tri thức thất nghiệp.

Lúc kinh-tế này đi học xong rồi khỏi năm cơ ở nhà là mấy anh học trò mọi ở trường này. Như vậy bảo sao mấy anh mọi không gọi ông Booker là thánh?

MAI-HIÊN



Cục ngọc lớn nhưt thế giới

Bên Huế-kỳ có vị thương-gia kia có một cục ngọc nặng đến 726 cara. Màu nó xanh dợt đẹp lắm. Giá nó đến 1 triệu rưởi đồng mỹ kim (3 triệu 750 ngàn đồng bạc ta). Người ta cho rằng cục ngọc ấy lớn nhưt thế-giới, mà còn y-nguyên chưa gọt. Người ta định sẽ đem nó mà gọt trong ít lâu đây, gọt làm 12 cục ngọc nhỏ, từ 100 cara đến 10 cara. Chưa gọt, cục ngọc ấy lớn hơn cái hộp gà một chút.

Một giống họ lạ kỳ

Tôi kết-hôn với một người đàn-bà góa kia. Người đàn-bà ấy có một đời chồng trước có một đứa con gái lớn mà cha tôi phải lòng đã cưới làm vợ. Ấy vậy cho tôi là rể của tôi còn con (ghê) tôi lại là mẹ (ghê) của tôi, bởi vì nó là vợ của cha tôi.

Ít lâu sau, vợ tôi đẻ được một đứa con trai. Con tôi là em vợ của cha tôi và là cậu tôi vì nó là em của mẹ ghê tôi.

Vợ của cha tôi cũng đẻ được một đứa con. Đứa con này là em của tôi và cũng là cháu ngoại tôi vì nó là con của con gái (ghê) của tôi.

Vợ tôi là bà ngoại của tôi vì nó là mẹ của mẹ (ghê) tôi. Tôi vừa là chồng của vợ tôi, vừa là cháu ngoại (ghê) của vợ tôi, và tôi cũng là ông ngoại (ghê) của tôi, vì tôi là chồng của bà ngoại (ghê) của tôi.

LỖN-XỖN.

Sức chạy mau một giờ

Một con ngựa bài kể rồi chạy một giờ từ 12 đến 14 cây số. Một con ngựa có người cỡi đi một giờ chừng 6 cây, kiểu một giờ chừng 16 cây, sãi chừng 28 cây. Con voi đi trung bình 25 cây số mỗi giờ, trên lưng có chở nhiều người. Con lạc-đà có người cỡi và chở đồ nhẹ đi một giờ độ 7, 8 cây số, một mình chạy thì được đến 19 cây.

Những kỳ-lục chạy mau dưới biển thì hiện nay như vậy: Chiếc tàu không-lò Normandie chạy 66 cây số mỗi giờ, giữ giải « Bàn xanh ».

Chiếc ngư ngư lôi « Terrible » chạy đến 84 cây.

Chiếc ca-nô nhẹ (hors bord) chạy đến gần 105 cây, do người Pháp Jean Dupuy cầm lái. Chiếc ca-nô máy xe hơi của Kaye Don chạy đến 189 cây.

Trên đường thì: Xe máy đầu chạy đến 102 cây.

Người Đức Henne ngồi xe máy đầu riêng chạy đến 256 cây. Đầu xe lửa Anh « Silver Jubilee » chạy đến 180 cây. Ông Malcolm Campbell ngồi xe hơi riêng chạy đến 484,618 thước một giờ.

Đó là chưa nói đến máy bay da!

Le bon Monsieur

Niệm tôi có đóng bàn, tủ gỗ, chân vàng tiện, vàng quý cả cây, cần ốc, sơn verni, kiểu kim thời, và có thay cây thùng xe hơi.

Xin quý ngài hãy đến ĐẶNG CƯỜNG-PHÁT N° 66 Rue Albert 1er Saigon.

Advertisement for JANOL medicine, treating skin diseases. Text includes 'CHỮA BỆNH LẬU' and 'JANOL'.

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Số 32 và 44, Đường Aviateur Garros -- SAIGON. Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4<sup>e</sup> Année. DIRECTEURS DES ÉTUDES

Advertisement for M. Lê-bá-Cang and M. Hồ-văn-Ngà. Text includes 'Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanoi' and 'Ancien élève de l'Ecole Centrale de Paris'.

PHÒNG COI RÀNG LÊ-V.-TRUONG

52, Boulevard Bonard 52 -- SAIGON

Dentiste de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Chuyên môn trị bệnh trong Miệng và Răng. Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 2 giờ tới 6 giờ.

INSECTYL

Thuốc bột trừ tuyệt rệp Kiến và Mối thần hiệu vô cùng. Dám cam đoan nếu dùng thuốc này rệp nơi nào có Rệp kiến và Mối, không công hiệu chúng tôi xin bồi số tiền lại. Giá mỗi ve... 0p.15

Có bán các nơi Mua sỉ và làm Đại-lý, xin viết thư nơi nhà thuốc:

ĐẠI-AN 32, Rue Hồ-hữ-Vị -- SAIGON.

Chúng tôi xin thành tâm giới thiệu cùng độc-giả « Tân-Văn » ông vua thuốc ở Viễn-Đông :

## CỨU = LONG = HOÀN

của nhà thuốc **VÔ-ĐÌNH-DẪN**, 323, rue des Marins, Cholon, mà đồng bào ta cả ba kỳ đều công nhận là hay nhất và

**HUÊ-LIỀU GIẢI-ĐỘC-HOÀN HIỆU V.D.D.**

Trừ tuyệt : Lậu — Dương-mai — Sang-độc, hay hơn hết.

Thuốc ho lao, thương, và cứu cấp những bệnh ngặt nghèo

## DIÊN-LINH ÍCH-THỌ HOÀN N° 45

Vị sự lịch trị của tôi dùng Cao-ly-sâm, Lộc-nhung vi-quân, tinh chế hoàn, thuốc này đã thí nghiệm nhiều năm, trị bệnh giúp người đều đặn thành công mỹ mãn.

Tính chất đại bổ khí huyết, chuyên trị các bệnh hư, các bệnh tổn, năm bệnh lao, bảy bệnh thương, ho thận khí, dưỡng tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tì vị, thêm tinh chí, mạnh gân cốt, tuy không dám sánh với tiên đơn, linh-dược, song có giúp người trong lúc bệnh hiểm nguy choặng mạnh mẽ tráng kiện tinh thần, sống lâu thêm tuổi nên mới dám gọi là DIÊN-LINH ÍCH-THỌ.

1° Thuốc này chữa người già yếu tuổi cao tác lớn, khí huyết suy kém, tỳ vị hư nhược, ăn ngủ ít trong mình mệt nhọc, tay chơn nhứt mỗi, uống thuốc này các bệnh đều hết, tổ tai sáng mắt, sống lâu thêm tuổi.

2° Người bõ khí huyết suy nhược, lao tâm lao lực thái quá, lo lang băng trí não nhiều năm, lao lực về lao động nhiều ngày sanh ra cái bệnh hư tổn, các bệnh lao thường, làm cho ngũ tạng lục phủ đều suy kém, trong mình bản thân mệt mỏi, ăn ngủ ít, xây xam mây mắt, mờ mắt, ù tai, trường phục thuốc này rất nên đại bổ.

3° Hoặc ho tổn, ho phong, ho đàm lâu năm chầy tháng trong mình mệt nhọc, ăn ngủ không đặng, đàm kéo nơi cơ, bệnh rat ngặt nghèo, trường phục thuốc này các bệnh cho đều hết. Còn bệnh tuy không hết song có thể thuyên giảm đặng nhiều.

4° Người bõ khí huyết suy kém sanh ra trúng đàm, trúng phong, trúng ác xây xam mây mắt ngã tè, bất tỉnh nhưn sự, đàm kéo nơi cổ, tay chơn rung giựt, bình lại nguy, uống 1 hoàn tinh lại liền; trường phục luôn luôn bệnh hết dứt.

5° Người đàn-bà có thai, khí đương chuyên bụng dữ dội, chuyên bụng đau lâu mà chãm sanh, uống 1 hoàn trong mình khoẻ khoắn, tử cung mau nở, và sanh liền.

6° Người bõ đau dây dưa lâu ngày, nguơn khí hư nhược, tỳ vị yếu, ăn uống không tiêu, no hơi sinh ruột, hay đo mồ hôi đêm, trong mình bản thân mệt nhọc, hai bàn chơn lạnh hình vốc ốm gầy, trường phục thuốc này các bệnh đều hết đặng, bõ bỏ sức lực.

Sự linh nghiệm của phương thuốc này không sao kể hết đặng, dùng qua một lần mới rõ quang cáo không sai.  
Hộp lớn (5 hoàn) 1\$50, hộp nhỏ 2 hoàn 0\$60.

### Nhà thuốc **VÔ-VĂN-VÂN**

Thudaumot

Chi nhánh phát hành : 229 rue d'Espagne -:- SAIGON.

## ĐỀU CẦN THIẾT

Nếu quý vị nào vườn phải bệnh phong-tinh nên nhớ đến thuốc Cứu cấp hoa liêu hoàn mỗi hộp 0\$40 chính là một người bạn rất thật tâm và sốt sắng giúp cho quý vị đặng mau dứt bệnh và ít tổn tiền.

Khi đã dẹp yên mũi giặc ghê gớm ấy lại cần phải thân thiết với người sẽ là bạn quý hóa của quý vị nữa, ấy là thuốc Tam nhân thất khí hoàn hộp lớn 1\$20 nhỏ 0\$60 để bổ dưỡng cho sau nay khỏi bệnh đau thận, trệ khí đi-tinh hay là lở con mắt.

### NHÀ THUỐC NGUYỄN-VĂN-CUNG CAO-LÃNH

Chi nhánh NGUYỄN-VĂN-CUNG Cao-lãnh N° 7 Route Provinciale 15 á Giadinh Maison CŨU-CHAU (chi nhánh Nguyễn-văn-Cung) au Marché de Camau.

Có Đại-ly khắp cả Đông-Pháp.

ÔNG VUA THẦY BÓI

KHI tôi thấy ông Sách-Man lần thứ nhất, - Ông H. Bidon viết trong tuần báo Vu - ông lấy giấy viết kín một câu rồi ông xếp tờ giấy lại giấu chỗ ông đã viết, đoạn đọc cái câu ông đã viết biểu tôi viết lại trong tờ giấy ấy. Viết xong ông biểu tôi lật tờ giấy ra mà so câu của ông với câu của tôi đã viết. Tôi kinh ngạc hết sức vì câu ông đã viết giống hệt cái câu của tôi từng chữ từng nét. Đó là những việc ông thường làm: khi thấy ai thì ông viết ra tuồng chữ của người ấy không sai một mảy.

Trong số những vị giáo-sư đã thí-nghiệm tài ông, có ông Moritz Benedict ở Đại-học-đường Vienne (kinh đô Áo), ông Sách-Man nói rằng ông có thể nhái cái tuồng chữ của giáo-sư mà không cần thấy chữ ấy. Giáo-sư đương cầm một cái thơ mình đã viết trên tay (ông Sách-man chưa từng thấy cái thơ ấy bao giờ), nói với ông Sách-man biểu ông ta viết cho chữ Zurückkehren. Ông Sách-man hỏi giáo-sư chữ ấy là danh từ riêng viết chữ đầu bằng chữ hoa hay là chữ động-từ. Giáo-sư trả lời là chữ động từ. Ông Sách-man viết rồi, đem ra mà so sánh với chữ trong thơ thì không khác một nét nào cả. Nhưng giáo sư cũng chưa chịu phục tài. Ngài bịt mắt ông Sách-man, xây cái đầu ông qua một bên rồi cầm bàn-tay của ông lấy ngón tay chỉ vào một bức địa đồ chỗ ông Haec-kel ký tên. Không thấy dấu ký tên ấy, thế mà ông Sách-man vẽ ra in hệt.

Cái biệt tài của ông Sách-man đây không phải là thuộc về khoa học chiết tự chi chi, nó thuộc về cái mục quang thứ hai mà tôi gọi tắt là «con mắt thần» (double vue) của tạo hóa ban cho ông, không thể cắt nghĩa được. Được cái biệt tài ấy, ông Sách-man lại còn làm cho nó lạ lùng bí mật thêm nhờ cái thiên tư quan sát của ông. Một tờ báo Huê-Kỳ có phái một người tên Bagura (Bagger) đến Paris thương lượng để mượn ông đi diễn thuyết.

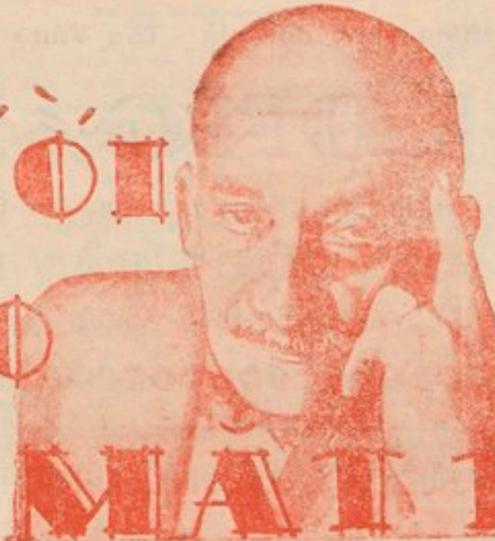
Một ngày kia, ông Ba-gura giãi đến một người khác mà ông trình diện với ông Sách-man là ông Bic-ko-rinh (Pickering). Ông này viết một câu đưa cho ông Sách-man chiết tự mà đoán vận mạng. Coi xong, ông vua thầy bói (cái danh từ ấy rất xứng đáng với ông Sách-Man) hỏi: «Ông thiệt tên Bic-ko-rinh không?» Không thể giấu diếm, lão ấy thú thật mình tên là Sực-sờ (Church).

Lần khác, người ta đưa cho ông Sách-man coi dấu ký tên của ông Còm-mi-h (Cumming Chase) chữ viết coi thanh thản, mạnh dạn, hai chữ m là 6 cái số bằng nhau và cách nhau rất đều, ở trên có một

NGƯỜI

CO

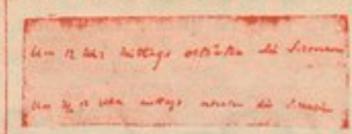
MÀU THẦN



Trong số báo «Việt-Dân ra mắt» khi còn tôi chủ-trương, đã có đăng một bài nói về cái tài xem tuồng chữ mà đoán vận mạng người của ông Raphael Schermann, nay tôi xin trích dịch một bài văn chữ Pháp của ông Henry Bidou thêm để cho chú độc giả thấy rõ cái sự lạ kỳ, cổ kim hi hữu này.

nét ngang to trùn lên. Coi xong, ông Sách-man đoán ngay rằng ông Còm-minh là một nhà họa-sĩ, mà là một họa-sĩ có thói quen vẽ về cái chi thì lấy màu mà đưa ng-y vào chỗ không chịu vẽ vòng ngoài trước như thế thường - Sao vậy? Không phải họa-sĩ thì làm sao số 6 cái số bằng và đều nhau như vậy được? Muốn viết hai chữ m mà số 6 số trước rồi mới gạt ngang một đường ở trên là đủ cho ông đoán được cái thói quen vừa nói đó rồi.

Có nhiều người có việc bói rồi đến hỏi ông: một người thân thuộc của họ đi mất biệt để lại một miếng giấy cho tay rằng mình đi tự vận. Ông Sách-Man xem miếng giấy ấy rồi thì nói: «không, người này không chết đâu, vì va còn ham sống lắm mà!»



Trên: Câu của ông Sách-Man viết. Dưới: Câu của ông H. Bidou viết.

Vi sao ông Sách-Man đoán như vậy? Không chi lạ. Vì cái anh chân đời kia viết mấy chữ từ trên đi xuống, tỏ ra thối chí ngã lòng. Nhưng bỗng liền sau mấy chữ đó, anh ta viết một chữ vọt lên cao hơn hết, mấy nét đã lên coi như có cánh bay đi. Sự thiệt thì cái anh chân đời ấy không chán chút nào vì anh ta trốn với một người đàn bà, tình nơn của anh ta.

Lẽ tất nhiên, những sự đoán định như thế là do nơi sự phân tích mà ra, nhưng phân tích một cách tỉ mỉ và mau lẹ quá, gần như là một việc tự nhiên tiên tri.

Theo ông Sách-Man thì coi tuồng chữ có thể đoán được tất cả mọi việc thuộc về thân thể và tinh thần. Một người đau trái tim muốn viết chữ ich, trong lúc va viết chữ i và chữ e thì tim va đã hồi hộp, va «đá» chữ e lên chữ h không kịp, đứt ngang ở giữa.

Trong tuồng chữ, người ta cũng thường vẽ rõ cái nghề của mình nữa. Có người đưa cho ông Sách-Man coi một tờ

giấy đầy những con số viết xiên lên qua phía tay mặt. Sau khi ngẫm nghĩ, ông bèn lấy viết nối từ đầu con số này đến đầu con số khác, và từ đuôi con số này đến đuôi con số khác. Gạch một hồi như vậy thì thành ra hình một cái thang. Ông mới đoán rằng người đã viết trong tờ giấy ấy là một người thợ đàn giầy bông trên vách (thợ làm nghề này đều phải có cái thang).

Không để ý, chúng ta lại thường làm lộn trong chữ viết những hình trạng những vật gì đương làm cho mình lo tính trong trí. Ví dụ như trong dấu ký tên của ông hầu tước Zeppelin, người Đức phát minh thứ khí cầu có thể cưỡi lái kêu là Zeppelin) có hình một cái máy bay. Một người đương tính giết người để hình một cây súng trong dấu ký tên. Một bữa kia, năm 1910, ông phó xã Hi-ơ-am-mơ (Hierhammer) ở kinh-đô Vienne nước Áo có được một bức thơ rơi ký tên là Bàn tay đen biểu ông ta phải đem một số tiền để dưới một cục đá, gần nhà thờ, không thì sẽ bị hại. Ông phó xã làm y theo bắt được ba cục bọm bẫy. Trong ba cục ấy, cục nào viết thơ? Ông Sách-Man nói: ấy là cục ngay thường lúc rãnh hay dùng cây cưa tay. Cái sự đưa dây cây cưa ở trong tay làm cho cái tay bay giựt, hay nhảy như tuồng chỉ trong thơ đã chỉ rõ. Người ta xét nhà một trong ba tên, tên ấy thú tội.

Truy tầm tội nơn, chỉ vạch những binh hoạn ở trong mình người, thì khoa xem chữ rất có ích, nhưng cũng nguy hiểm lắm. Thật hoàn toàn có ích là khi dùng nó mà đoán tánh tình trẻ con. Có lần người ta đưa cho ông Sách-man một miếng giấy trên đó đưa trẻ kia có hỏi quẹt bậy bạ. Ông nói: «Đứa nhỏ này độ ba, bốn tuổi, trí thông minh mà tánh kỳ quái, dám cung đầu dưới gạch cho u lên dặng làm khó cho cha mẹ».

— Chính như thế! ông doctor N... trả lời. Đứa trẻ ấy là con của tôi, nó thường hay nhong nhèo cung đầu vào

cửa...»

Bữa nọ, thấy tuồng chữ một đứa trẻ ông Sách-Man nói: «Đứa trẻ này đẹp đẻ, nhưng mắc phải chứng cà-lâm. Về sau nó sẽ sửa đi, nhờ nó có nghị-lực». Thật quả y như lời.

Một lần khác nữa, khi xem qua tuồng chữ một đứa trẻ đã viết một câu: «Tôi năm nay được 10 tuổi», ông giựt mình, ra dáng kinh khùng vì tuồng chữ ấy chỉ một người đàn bà 30 tuổi. Đứa trẻ ấy, tuy có 10 tuổi, tánh tình y từ giống như người 30 tuổi.



Hầu-tước Zeppelin

Bao nhiêu đó ta đủ rõ rằng phải thận trọng trong sự dùng khoa đoán chữ này là bực nào. Mấy năm về trước, bữa kia, trong một rạp hát, vị tiên tri Sách-Man đương phân tích 2 hàng chữ của hai vợ chồng nọ ở giữa công chúng. Ông Sách-Man nói với người chồng mà ông không biết mặt (vì trong rạp hát, ông cho những người có mặt đem lên sân khấu cho ông coi, ông đọc lên rồi đoán ngay tại đó, ai viết câu gì thì khi ông đọc lên tự hiểu lấy): «Hình như anh đã có bỏ vợ anh mà đi theo một người đàn bà tôi thấy có mặt tại đây. Tôi khuyên anh hãy ăn năn cái quá, không thì người tình của anh «đá đứt anh cho anh coi!» Ông nói vừa dứt lời, vị dùng quá nên cặp vợ chồng kia đương ở trong rạp hát, la lên, ai nấy đều nhận biết ngay. Có người chỉ anh chồng mà nói: «Thằng ấy chính là nó đó, tôi biết rõ nó, nó đã bỏ bỏ vợ nó nhiều lần rồi»...

Những lời thuật của ông Bidou như trên chắc ai nấy cũng phải cho là lạ kỳ hết sức.

Đành rằng, ở nước mình và nước Tàu có khoa học chiết tự lắm khi đoán cũng khá. Ví dụ như vị thầy đoán cho ông vua

Sùng-Trinh nhà Minh đã thuật trong số V.D.:

Vua Sùng-Trinh lúc bị giặc Lý-tự-Thành nổi dậy, thế gần nguy sai tên nội-thị ra ngoài thành xem xét tình hình. Nội-thị vào quán gặp ông thầy chiết-tự, mượn coi dùm. Anh ta chỉ vào chữ hữu, thầy nói:

— Không tốt, phần lộc đã lộ đầu lên rồi (vì chữ phần trời đầu lên thành ra chữ hữu).

Nội thị nói trở: Tôi muốn lấy chữ hữu là có kia.

Thầy nói: Lại càng không tốt, vì nhà Đại-Minh mất hết phần nữa rồi.

Nội-thị lại trở nữa: Ừ quên tôi muốn thầy chiết tự dùm chữ đậu (người Tàu đọc chữ hữu (ban) bữu (có) và đậu (năm đậu) đều một cách: đậu).

Thầy nói: Không tốt! Thiên tử là đáng chỉ tôn mà nay đã gây đầu gây cổng thì nguy lắm rồi (chữ tôn chắt đầu của công thì còn chữ đậu).

Lại cũng như tương truyền đức vua Gia-Long năm chiêm bao thấy mình mất đầu. Có quan cận thần bàn là điềm tốt. Lúc ấy Ngài chưa tức vị chỉ có tước chúa, mà chữ chúa mất đầu thì thành ra chữ vương, thế nào ngày sau Ngài cũng sẽ lên ngôi cửu ngũ. Sau khi tức vị, đức Gialong có hậu thường vị quan này.

Đầu sao, sự chiết tự của Tàu và Nam truyền tung lâu nay cũng không có thể so sánh với cái kỹ tài của vị tiên tri Sách-Man này được. Cái tài lạ các nhà khoa-học cho là ấy - như đã nói trên kia - cái giác quan thứ sáu của tạo hóa ban cho, không thể cắt nghĩa theo khoa học được.

BACH-D'ÉT

Lần thứ nhất ở Saigon



Giày bố trắng mùa nắng để cao-su, đi thiệt chắc, bán tại:

Maison: KIM-LONG 10, Amiral Courbet - SAIGON.

**ĐAU GAN, SƯNG KHỚP SƯƠNG, ĐAU MÌNH MÀY**

*Nhơn-trung-bạch toan, sinh ra sừng khớp sương và đau mình mảy, tan hết ngay bằng thuốc*

**UROQUINOL**

*viên thuốc làm sôi, mùi thơm tho*

Thuốc Uroquinol, ở trong có rau thứ thề, là thuốc rất hay làm cho gan đều việc, vì dễ chạy mật trong gan nhiều thêm ra.

Phòng chế thuốc **DEXO, 7, Rue de la République, PUTEAUX (Seine)**  
 Bán tại: Saigon, L. SABBREAU, Pharmacie Normale, 119-123, Rue Catinat  
 và Cần thơ: bảo chế Kương Bình Tĩnh và các hiệu bảo chế tốt

**ĐAU BAO TỬ**

Thuốc đau bao tử nhân con Phụng hiệu KIM-HUNG Hanoi ay làm. Ăn không tiêu, no hơi, đau ruột, hay ợ. Uống đều khỏi hết. Mỗi gói 0330 Mua sỉ, mua lẻ hay mua làm Đại-lý xin hỏi tại tổng phát hành là: Bazar AN-THẮNG 124 place du Maréchal Foch Saigon. Dakao en face cinéma Casino Dakao là một Đại-lý bán nhiều thứ thuốc hay. Ở xa, thơ và mandat gởi cho Monsieur Hoàng-nghĩa-Nhiên.

TRƯỜNG THƯƠNG NGHIỆP

**TRẦN-MẠNH-NHÂN**

47, Rue Vassoigne (Tândinh) TELEPHONE 21.338

Mười năm chuyên dạy các khoa bát-toán, thương-mại, đánh máy, viết tắt, tiếng Anh, tiếng Pháp v. v. . . Học-sanh ra giúp việc hãng buôn rất đông. Trong tháng Février 1936 hai vị học-sanh được bổ làm Thư-ký tại dinh quan Thống-đốc và sở Y-tế.

Muốn mua một cái Moteur diesel chạy Mazout 35/40 ngựa cũ mà còn tốt. Hỏi lại trên đây.

**CHIC MODE**

**ĐOÀN-THANH-TAO — TAILLEUR**

43, Rue Amiral Courbet, 43 — SAIGON

Máy đúng đắn kỹ lưỡng,  
 Nhiều thứ hàng mới qua.

KIỀU TỐT

GIÁ RẺ

**CHÚC NĂM MỚI**

(HAT A-ĐÀO).

Mở đầu: Mầu xuân ai khéo vẽ vời,  
 Dãy thành hoa gấm, một trời diễm trang.  
 Chủ trương mừng thấy Đông-Hoàng,  
 Thái-Hòa cảnh tượng, rõ ràng Thuận-Nghiên.  
 Nói: Tiết xuân mới, đầu năm Bình-Tý,  
 Suốt năm Châu, hòa khí xuân phong.  
 Chúc Tân-Hy vạn sự hạnh thông,  
 Đường phát đạt, Công, Cỏ, Sĩ, Nông, đều tấn bộ.  
 Gió Mỹ, mưa Âu, đời tế ngộ,  
 Mầm Hồng, Chồi, Lạc, cảnh tiên nghiên.  
 Các nhà buôn, lai láng rội tài nguyên,  
 Trăm thợ khéo, đua chen đường máy móc,  
 Trăm hoa nở, nhều tài như mọc  
 Cảnh non sông, gấm vóc kếm chi đâu ?  
 Về xuân rạng rỡ Hoàng-Châu.

AN-THÀNH.

AN-THÀNH là một nhà dệt các thứ áo pull'over bằng laine, coton chemisettes, maillots các hội thể-tháo và bán sỉ các thứ lụa Hà-đông, tussor soie rất đẹp. Ai mua sỉ có giá riêng đặt biệt.

AN-THÀNH 41, Phố Hàng-Đào (Hanoi).

**TẠI TRAVINH**

Tôi chuyên trị chứng bệnh đau mắt bất cứ lâu ngày hay mới bệnh.

Nếu không hết tôi không lấy tiền, qui ông qui bà cứ có bệnh đau mắt đến ngay tôi, ngày nào tôi cũng chữa mạnh hẳn tới mới lấy tiền công.

Kính cáo

TRƯƠNG-MINH-TRIẾT.

Tại nhà thuốc THIÊN-NHỨT-ĐƯƠNG  
 Rue de l'Inspection Travinh.



- Chào chị,.....

Làm sao mà tóc của chị dạng tốt như vậy ?

- Em hãy coi cái chày trên bàn đây ấy là sự mật nhiệm của chị.

**LUCIA :- Saigon**

**NHÀ NÀO CÓ RẸP**

Thuốc Nhứt-Bồn giết rệp, muỗi, kiến, bò chét, rận, chít, rất mau chóng. Cam đoan bỏ thuốc vào chỗ kẹt vắng, kẹt giương, 5 phút sau trứng rệp và rệp chết liền.

Giá hộp lớn 0\$40 gói 0\$20.

Thuốc nhuộm tóc Nhứt-Bồn, phần nhiều người còn nhỏ tuổi mầu xấu tóc bạc trắng dùng thuốc « Hắc-phát mỹ-nhơn », tóc trở nên đen huyền.

Giá một ve..... 0\$60

Thuốc đau mắt Nhứt-Bồn, mắt bị cương, ghèn ra dầm dề, xốn, sợ nắng, chói đèn, lem hem, dùng thuốc Nhứt-Bồn mắt sáng.

Giá mỗi ve... 0\$40 Bán tại:

NHƠN-HOÀNG

15, Amiral Courbet - SAIGON

**DẦU CÙ-LÀ AN-NINH**

LÀ MỘT THỨ DẦU HAY NHỨT Ở ĐÔNG-PHÁP

THUỐC

**Pulmogénine**

Trị các chứng ho rất hiệu nghiệm không thuốc nào sánh bằng

Chứng ho, đau nhẹ thể nào, nếu không sớm săn-sóc, sẽ làm cho phổi yếu ớt, không khỏi bị nhiễm vi-trùng ho-lao (bacilles de Koch).

Thuốc PULMOGÉNINE khử độc và giết vi-trùng rất hay, ngừa chứng ho lao rất dễ.

Thuốc PULMOGÉNINE trị các chứng ho (ho gió ho cảm, ho dai, ho lao) rất mau-nhiệm.

Thuốc PULMOGÉNINE, dễ uống, nam, phụ, lão, ấu, đều uống được.

Giá tiền.. .. 1\$ 50

Có bán khắp tiệm thuốc Tây.  
 Đại-lý độc quyền:  
**PHARMACIE MUS - SAIGON.**

NĂM TRĂM TRIỆU DÂN

(Tiếp theo)



Bà Tây-Hậu ngự ở nội cung giữa một bọn cung phi mỹ nữ

Người ngán ngời, dóm lại thì thấy linh Mãn-Châu giữ các cửa đi ra, ba người muốn không chịu theo vì các quan binh đều là dòng Mãn-Châu, đã có tuyên thệ không hề làm hại người đồng giống. Sự thật, quan binh cũng đương lưỡng lự. Bỗng, bà Tây-Hậu đi với hầu quân ra đứng chỗ thêm nói lớn:

— Đây là Hoàng Đế của Trung-Quốc đây! Hoàng-Đế muốn cho quan binh cả thấy phải tuyên thệ trung thành với mẹ Ngai cũng như với Ngai vậy.

Muốn tiếng reo ầm lên! Quan binh đều hè nhau mà tung hô Vua và bà Tây-Hậu.

Thấy thế, ba vị Phụ-chánh giã kia biết không phương nào thoát khỏi tay bà Tây-Hậu, bèn nói với Dương-Lưu:

— Chúng tôi xin vâng theo lời Ngai!

Vài phút sau, ba người đi vào một cái ngục kín để dành nhốt những tay quốc-sự phạm tội hại nhứt, ngay ở trong Cấm-Thành.

Cửa ngục đóng ập lại, ba người nghe tiếng kẻ canh ngục kéo chốt sắt rồn-răng mà khỏa lại thì biết từ nay tới giờ chốt mình không còn được thấy bóng mặt trời nữa.

Khi cầm được quyền chánh trong tay, đều thứ nhứt của bà Tây-Hậu là làm hại kẻ thù của bà: Tsai-Youan, Tounn Houa và Souchouen. Từ đây chúng ta mới thấy rõ cái tài làm chánh trị của Bà. Bà làm thình không nói gì đến việc ba người ấy ám mưu giết bà ở tại Kou-pé-Kéou cũ, vì bà không muốn cho ai thấy rằng hại ba người ấy là bần tâm bà định trả một mối thù riêng — nhứt là lúc ban sơ mới ra chăm nom việc chánh, bà cố ý tỏ cho triều thần rõ ràng bà coi nước nhà là trọng hơn tình riêng vậy. Vì thế mà bà chỉ bắt tội bọn kia mạng pháp, khi quân vậy thôi. Bà lên án chúng một cách rất gay gắt. Bà chỉ cho Tôn-nhơn phủ (ba người ấy là

người trong hoàng-tộc nên phải đem họ ra trước Tôn-nhơn phủ mà phán xử), thấy sự khiế nhược của chúng: khi giặc đánh bên thành đã không lo mưu trừ khử mà lại vận động toan cướp ngôi vua. Phán quốc, khi quân, tội chúng không thể nào không xử cho thật nặng được.

Tôn-nhơn phủ, rất căm khịch vì cái trạng cáo rất đúng lý của Bà, lên án cho ba người ấy phải bị lăng trì.

Được mắng nguyền, như ai thì mở lớn con mắt mà xem kẻ nghịch mình bị chết một cách gớm ghiếc — nhưng bà, một bà vua khôn ngoan khéo léo, không lấy đó làm sự đắc chí. Bà bà chiếu (vua Đông-Trị ký tên) cho hai vị hoàng thân Tsai-Yuan và Tounn Houa được tự tử lấy, còn Sou Huan thì chỉ xử trảm thôi. Trong chiếu, bà nói rằng Tôn-nhơn phủ đã lên án một cách rất công bình chánh đáng nhưng xét vì ba người ấy kẻ thì hoàng thân người thì đã từng lập nhiều công trận, nên thiên tử nghĩ công mà giảm bớt tội cho.

Sự sấn của Sou-Huan thì bà ra linh tịch biên, chính vì đó mà sau này bà trở nên một tay giàu có rất lớn trong nước Tàu. Sou Huan là một vị cực phẩm nhơn thần, sự sấn lớn không biết bao nhiêu mà kể.

Còn gia quyến của hai vị hoàng thân bà cũng không bắt tội, bọn này rất mang ơn bà nên về sau rất trung thành với bà.

Để trả được thù riêng, bà nhơn dịp ấy mà được nhơn dân đồn đãi là một bà thái hậu tài cao đức dày, rất xứng đáng làm chúa tể trăm họ.

Một chuyện ấy đủ cho ta thấy cái trí khôn ngoan và cái tài khéo léo của bà Tây hậu rồi, ta sẽ không lấy làm lạ mà thấy sau này bà còn làm được nhiều chuyện vĩ đại khác.

Thời ấy, bên tàu có giặc Thái bình thiên quốc nổi lên, Thừa lúc triều-đình Bắc-Kinh dời lên Nhiệt-Hà, bọn giặc tấn tới rất dữ, chiếm cứ một phần

to nước Tàu. Hồng-tú-Toàn, đầu đảng giặc trấn ở Nam-Kinh như một vị Hoàng-đế, quyền hành lan khắp ra đến tới Thượng-Hải, là chỗ đại thương khẩu, địa thế rất quan trọng. Trong nước có thêm một nước, nhơn dân loạn lạc, tình trạng rất là khó thõ. Bà Tây-Hậu thấy rõ điều ấy là một việc nguy hiểm cho nước và nhứt là cho nhà Thanh vì giặc Thái bình gây ra đã mười năm rồi mà triều-đình chưa có thể dẹp được. Có nhiều tình thành bị giặc cướp bóc, tàn phá, dân nhà quê bỏ công việc ruộng nương mà đi trốn tránh khắp nơi.

Tình thế chí nguy, nhưng bà Tây-Hậu là người có cái vẫy may, dầu làm cơn nguy khốn thế mấy cũng thoát khỏi. Dầu ghét bọn «bach-quỷ» thế mấy (vì bọn này mới lần phá cung điện bà cắt ra để ngự trong khi mùa hè trời nóng nực) bà khéo mua lòng chúng mà cây chúng giúp bà để dẹp giặc Thái-Bình. Bởi thế mà xảy ra một việc rất mâu thuẫn: người da trắng, ở xa vượt biển đến nước Trung-hoa để đánh đổ nhà Mãn-Thanh lại trở ngược đánh đổ những kẻ bạn nghịch của nhà Mãn-Thanh. Đó là những cái kết quả của tài ngoại giao của bà Tây-Hậu, một phần nhờ sự lanh lợi của Lý-hồng-Chương giúp vào.

Lý-hồng-Chương vốn là người Tàu, mà thuở nay bà Tây-Hậu ghét người Tàu lắm, chỉ dùng người Mãn-châu trong các công việc quan trọng mà thôi — Nhưng vì trường hợp bó buộc — Lý-hồng-Chương ấy rất được lòng người Âu Mỹ ở Trung-Hoa — nên chỉ bà phải ép lòng dùng Lý làm người tâm-phúc — Lý cũng là khôn khéo lắm, chẳng bao lâu va là một người trung gian cần kíp giữa người Âu-Mỹ và triều đình Bắc-kinh. Nói ngay ra, người Âu-Mỹ lúc ấy theo phe với triều đình Mãn-Thanh là vì bọn Thái-bình ngoại giao không được lanh lợi. Hồng-tú-Toàn tỏ ra là một người ghét ngoại-quốc một cách vô giới hạn, hơn bọn dân quốc miền Bắc nhiều lắm. Người Âu-Mỹ hiểu rõ rằng nếu va chiếm được thành Thượng-Hải thì va sẽ cướp bóc điều tàn tất cả, không chừa một người ngoại quốc nào. Pháp và Anh mới nhứt định phản kháng bọn Thái-bình. Họ lật đặt hợp thành một đạo binh nhỏ nhỏ mà người Anh khởi hải đặt hiệu là: Đạo binh luôn luôn thắng trận, (the army ever victorious), có ý xô xiêng những quan quân trong đạo binh ấy, phần nhiều là bọn

trời sông lạc chợ, không nhà không cửa, không con đăm không đức tin, sợ chết như trẻ con. Tây có, Huế-kỳ có, Tàu có, đạo binh ấy thật là lạ nhứt trên chiến-sử. Lê thường, cái Đạo binh luôn luôn thắng trận kia không

thắng được giặc Thái-bình vì quan quân không có trật tự kỷ luật chi ráo, đánh được đâu thì cướp bóc đến đó, không khác gì bọn giặc Thái-bình.

(Còn nữa)

PHAN-TỬ-LANG.

LỜI BẠN GÁI

Một bà Hoàng bạc phân

Làm vua, chúa, tay sang cả, tay giàu có, những sự sang giàu ấy cũng chẳng có thể được đời mãi mãi. Bao nhiêu gương trên lịch-sử chứng cho ta lời nói ấy: kia vua Sùng-Trình nhà Minh bên Tàu, khi sao ngồi trên trâm họ còn lúc lại phải thất cổ trên cây, họ ông Nã-phủ-Luân nào khi mây gầm gió thét rung động cả một góc trời có lúc lại bị giam cầm ở cù-loa Hi-liên, lại gần đây vua Chiếu-Thống nhà ta sao khi chằm chằm trên ngai vàng, lúc lại bỏ bà quê người đất khách? Vua chúa đâu sang đâu giàu cũng không tránh được những cái là lay của tạo-hóa, có thể nói cũng không thoát khỏi cái luật nhơn quả của Phật giáo vậy.

Ái còn không nghe tiếng vua Uy-Liêm đệ nhị nước Đức? Làm chúa tể một nước 6, 7 mươi triệu dân, binh róng tướng mạnh làm bà chủ cõi Âu trong một thời gian khá dài từ 1905 đến 1914? Thế mà em của ngài, công chúa Victoria gặp phải một số phận cay nghiệt lắm nhứt! Cách đây tám năm về trước, lúc ấy bà đã sáu mươi tuổi ngoài, nhưng vì nhơn duyên trắc trở, nên trong lòng bà óm một mối ân hận. Theo như thế thường thì người ta đã an hưởng cảnh già, lấy gió mát trăng thanh làm bạn, nhơn duyên chi nữa mà đeo bóng? Nhưng bà tay già mà trái tim vẫn còn non, thấy anh Nga Zubkoff kia, tay người họ tiền mà tuổi trẻ đẹp trai, gặp nhau trong một chỗ khiêu-vũ, bà bèn phải lòng, gắt nhau đến quan làm lễ cưới hỏi. Một cuộc hôn nhân như

vậy khỏi nói, có đời nào lán dài cho đặng? Bền bỉ cho đặng? Sau khi xai phá tiền bạc của bà bọn băng, tên Zubkoff mới hũy bạc lán hũy bà, bà chịu không nổi phải xin ly dị. Tê ra rồi không chồng bà cũng hườn chịu phải cảnh không chồng Anh bà, vua Uy-liêm và bà con thân quyến rất phân nản bà vì việc lấy một tên chồng vô lại như vậy mà không biết đến bà trong một thời gian khá lâu Mặc dầu là công chúa một nước giàu lớn, mạnh lung, bà nào có thoát khỏi cái phận bạc mà tạo hóa đã giành để cho bà đâu?

Chi em ta, ai vô duyên xấu phước, nên dóm cái gương bà mà tự an ủi lấy lòng. Cũng nên an ủi lấy mình hơn nữa là như chi em ta đây, dầu có gặp phải cái cảnh buồn bã kia đi nữa, cũng khỏi bị cái sự giàu sang nó đánh trở lại mình vì chồng cũ của bà là tên Zubkoff kia về sau nghèo quá nên phải đi làm bồi nhà hàng mà chi đó; hề khách nào cho va một ít tiền thì va thuật cái đời va làm «phò mã» cho nghe, thuật xong rồi va kết luận một câu rất có thú vị: thời bà già, tôi trẻ, tôi ưng lấy bà là chỉ vì tiền, chớ sao! Tôi «hy sanh» cái tuổi trẻ trung của tôi với bà thì bà phải chịu hao tổn với tôi, cái đó là lẽ công bằng chớ có lạ gì!

Bà công chúa Victoria, lẽ tự nhiên, phải làm đau đớn vô hạn khi mấy câu ấy được lọt vào tai bà.

Một vị hiền triết xưa có nói: «Phụ qui không tạo hạnh phúc được» thật chí phải.

SONG-NGUYỆT



Alexandre Zubkoff (bên phía hữu) mới từ-trần ở Luxembourg. Trước kia va kết hôn với công-chúa Victoria de Prusse, em ruột của cựu Hoàng-đế nước Đức là Uy-liêm đệ-nhị; sau vì nghèo, va phải đi làm bồi nhà hàng rồi va bị bệnh mà chết, sống được 35 tuổi. Hình bên tả là công-chúa Victoria de Prusse.

## Vì sao chúng tôi khuyên cử-tri an-nam dân Pháp bỏ thăm cho Ông DE BEAUMONT ?

Như trong một số báo trước chúng tôi đã nói : kỳ tuyển cử thân sĩ này có ba vị ra dự cử : ông Jean de Beaumont, ông Charles Gallet và ông Omer Sarraut. Ba ông đều là người tài giỏi, đáng mặt người ra tranh cử. Sau khi suy xét kỹ lưỡng, chúng tôi dám khuyên đồng bào cử tri Annam hãy bỏ thăm cho ông de Beaumont vì ông này, theo ý chúng tôi, là người xứng đáng hơn hết, đủ tư cách hơn hết để ra lãnh cái trọng trách của dân Nam-Kỳ đương tìm người mà giao phó vậy. Vì sao ông de Beaumont xứng đáng hơn hết ? Vì nhiều lẽ : 1° ông là một vị thanh-niên (năm nay ông mới 33 tuổi) học thức uyên thâm, 2° ông là một người ham hoạt động, đương cái tuổi mà bạn tác ông ham chơi bởi xài phá, ông lại đem tài trí mình ra mà làm việc lý cho liên đoàn các công-ty cao-su Đắc đỏ, trong mạng cả muốn người giúp việc dưới quyền ông vậy, ta khỏi sợ ông phải núp dưới bóng các nhà tư bản chiến đến giờ, 4° vì chiếm một địa vị đặc thể ở thượng lưu Pháp. Mới đây, báo Dépêche có đăng hai tướng Weygand cựu tổng tư lệnh Pháp. Hai vị ấy cho ông được đặc cử, vì « với tuổi thanh-niên của ông, ông sẽ làm nhiều việc hữu ích cho xứ

Có bạn đồng-nghiệp kia cho rằng báo Beaumont là làm một việc « chứng sơ » không nhằm bên Pháp phải bùm miệng mà cười thâm. Chúng lớn trong hàng thượng lưu chánh-trị Pháp, đầu giới Đủ tư cách, đủ điều kiện làm một vị thân Chúng tôi rất ao ước anh em cử tri Annam dân để tỏ rằng chúng ta biết chọn lựa người xứng đáng sẽ không quên quyền-lợi của phe cử-tri Annam dân



M. Jean De Beaumont

hữu ích cho nhân dân và xứ sở Nam-Kỳ : làm quân tay ông nắm một số quyền lợi rất to và cầm vận 3° ông là người giàu có lớn, một mai đặc cử chúng như chúng ta thường thấy từ khi mưng cuộc Âu Pháp, ông có nhiều người bạn thân trong xã-hội bí thư của cựu tổng thống Doumergue và của đại gọi ông de Beaumont là « bạn thân » và cầu chúc ông, với tài bộ của ông, với nhiều tánh tốt khác Nam-Kỳ này ».

Dépêche kể những anh em bạn thân của ông de cách. Câu nói ấy làm cho người thạo việc chánh-trị ta phải biết rằng một vị thân sĩ không có quen thể mấy cũng khó làm gì cho nên thân nên đáng sĩ tài bộ, ông de Beaumont chắc chắn sẽ được đặc cử. Pháp xúm nhau mà bỏ thăm cho ông de Beaumont thay mặt cho chúng ta. Đặc cử, ông de Beaumont Pháp vậy.

Tân-Van.

## LỜI RAO CẦN KIẾP CỦA BỔN-BÁO

**Xin đọc - già chủ-ý**  
mấy điều quan  
hệ này

Có kẻ gian dâm nhất theo kiểu tờ nhận mua báo của bổn-báo mà in thư gởi ấy, đồng đi tới nhà nhiều người ở lục-linh mạo-nhạ là Cổ-dộng-viên của Bổn-báo động mời mua báo rồi xin thầu trước một số bạc. Vậy Bổn-báo xin cảnh cáo với chư vị đồng-bào rằng nếu có người nào đến cổ-dộng cho Tân-Vân thì xin quý vị hãy hỏi xem giấy chứng nhân có chữ ký tên và con dấu của Bổn-báo cũ-nhiệm và có hình của Cổ-dộng-viên, và như quý vị có lòng tốt muốn trả trước một số bạc mua báo thì xin quý vị bước Cổ-dộng-viên trao biên-lai ràng-cứu của Bổn-báo. Xin quý vị cần thận đảm việc này kẻo bọn già mạo lợi dụng lòng tin nhiệm của quý vị mà ăn cắp tiền của Bổn-báo.

Vì muốn được tiện bề sổ sách cho mỗi vị phát-viên của nhà báo nên mỗi lần quý vị đọc-giá trả giúp cho một số bạc, đầu tiên, đầu tiên, xin quý vị vui lòng để cho bổn-báo phát-viên làm biên lai mời cho quý vị cầm mỗi khi nhận bạc. Bỏ, có nhiều vị độc-giá sốt sắn trả tiền cho phát-viên mà không nhận biên lai, hoặc có đồng trước, rồi lấy biên-lai cũ đưa cho phát-viên biết thêm vào hoặc có nhiều khi bổn-báo phát-viên làm biên-lai mà có v. độc-giá không cần lãnh. Vẫn biết như thế là quý-vị để lòng tin-nhiệm bổn-báo phát-viên và nhà báo Tân-Vân, chúng tôi rất thâm tạ nhưng về mặt sổ sách thì rất bất tiện cho bổn-báo phát-viên và nhà báo. Xin quý ngài lưu tâm cho. Rất cảm ơn.

T. V. T. B.

**1° MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN TRƯỚC**

Kể từ nay, quý vị nào muốn mua báo Tân-Vân xin làm ơn mua Mandat gởi chung với thư mua báo một lược thì nhà báo mới có thể gởi báo lại liền.

**2° THÔI MUA BÁO XIN CHO BIẾT**

Vì nào thôi mua báo, thì xin làm ơn gởi thư cho nhà báo hay sớm, chớ nếu không cho hay, hoặc không lãnh nữa thì có kẻ gian chặn số báo mà coi, thành thử nhà báo không biết rằng quý vị không muốn xem báo nữa.

Quý vị có ký tờ mua báo nơi phát-viên hoặc cổ-dộng viên rồi, sau muốn thôi đọc báo, cũng viết thư cho nhà báo hay sớm, như không hay, thì nhà báo cứ kể như còn mua và đến lúc phát-viên đến thầu tiền, thì quý vị phải trả đủ. Lời rao này làm bằng từ nay về sau.

**Xin quý độc - già hãy coi chừng**

Nếu có người nào xưng rằng có chơn trong nhà báo Tân-Vân hăm dọa ai hay là làm điều gì trái luật-pháp thì xin đồng-bào hãy cho bổn-báo biết lập tức và cứ đầu đơn tố cáo người ấy nơi tòa, chớ Bổn-Báo không có đin đáp tới việc hành động của những người ấy. Bổn-Báo chẳng hề có cho phép ai đi đầu làm điều trái phép, xin thanh-minh cho đồng-bào rõ trước.

T. V. T. B.

### Tổ tụng

Mục này để riêng cho những vị mua báo năm đã trả tiền đã rồi. Muốn hỏi việc chi về pháp luật, thừa kiện cũng đều được hết, nhưng chỉ xin hỏi một việc, và làm theo những điều kiện này : 1° Nếu muốn trả lời trên báo thì chỉ tốn 2\$50. 2° Nếu muốn trả lời bằng thư recommandée riêng thì tốn 3\$. Lễ tự nhiên trả lời riêng thì có phần kỹ lưỡng hơn. Ai muốn hỏi đều chi thì xin viết thư cho kỹ, và gởi số bạc bằng mấn-đa cho nhà cổ-vấn pháp-luật chuyên môn PHAN-VÂN-THIỆT, 45 rue Aviateur Garros Saigon. Trong 7 ngày có trả lời. Những người không có mua báo T.V. thì mỗi lần hỏi xin gởi 5\$.

**Kính cùng chư vị độc-giá mua báo tháng**

Kể từ 1<sup>er</sup> Décembre về sau chúng tôi xin định hễ mỗi tháng 4 kỳ báo thì tính 0\$40 ; 5 kỳ, 0\$50. Làm như vậy quý vị cũng biết đó là do chỗ lo liệu của chúng tôi sao cho được vào tròn cả đời bên, chớ không để riêng ai phải thiệt thòi. Chúng tôi biết quý vị sẽ vui lòng trả, vì bao giờ quý vị vẫn coi T.V. như cây của mình van quên chung với nhau.

Xin cảm ơn quý vị trước.

T. V. T. B.

### GIA BÁO

Một năm (trả một lần) .. 4\$80  
Trả trong 4 lần mỗi lần. 1.30  
Ba tháng. . . . . 1.35  
Sáu tháng. . . . . 2.50

**HÃY MỞ CỬA MÀ RƯỚC**  
ÔNG THẦN TÀI  
**Trong 15 ngày**

AI mua mandat 5\$80 gởi NGAY cho nhà báo mà mua 1 năm báo thì sẽ được tặng : 1° Một món đồ giá đáng 1\$ sắp lên (1 trousse écolier 19 pièces ou couteau suisse Pradel 6 pièces galalith couleur avec chaîne) và 2° Một tấm giấy số Đông-Pháp nguyên. Xin nhớ thêm 0\$30 tiền gởi, tổng cộng 6\$10. Hãy thử thời vận, họa may **TRÚNG 10 MUỐN ĐỒNG**

### THƠ-TÍN

Cùng ông Lương-hiến-Chi - Chemins de Fer à Pnom-Penh.

Ngày 7 Janvier 1936 tôi đến viếng ông và ông có bảo tôi làm biên lai số tiền báo của ông mua đã mần hạn. Biên lai N° 544, số bạc là 4\$80 - Nhưng ông không đủ tiền trả, biên lai biên lai, ông hẹn chiều lại nhận tiền ấy. Nhưng chiều lại rồi ông cũng quên, quên luôn cả cái biên lai ở nhà. Ông hứa gởi ngay nhà báo nay đã mấy tháng nhà báo chưa nhận được tin ông. Tôi có viết thư ông nhiều lần. Nay xin nhắc lại để ông nhớ gởi món tiền ấy về nhà báo lập tức.

NGUYỄN-NAM-XUÂN.  
Tân-Vân

### Quả thật vậy

Ông Tiểu-Chi, ở số 202 Gallieni, Saigon vừa tìm được cách dạy chữ Tàu tấn tốc. Ai học sáu tháng đều đọc được tiểu-thuyết Tàu. Có cách dạy bằng thơ và tới nhà người học. Ai muốn biết có quả vậy chăng, cứ tới chỗ nó trên mà hỏi, hỏi bằng thơ nhớ đĩnh có trả lời.

**BÁO HEBDO**  
là cơ quan độc-lập  
bình vực người  
Việt-Nam

Páo « HEBDO » sẽ là vị trạng-sư biện-hộ cho tất cả những ai có sự uất-ức bất bình, bị người mạnh hăm hại. Báo « HEBDO » là diễn-dàn chung của mọi người bất luận chủng tộc nào. Ai có điều gì oan ức thì hãy dùng diễn-dàn « HEBDO » mà kêu ca.

**Cùng chư vị độc-giá còn thiếu tiền báo**

Nếu trong 15 ngày mà chư vị không gởi trả tiền mua báo thì bổn báo sẽ buộc lòng không gởi báo tiếp nữa.

T. V. T. B.

### Giới thiệu thầy hay

Bà con ai mắc phải bệnh ho, mệt, lao tâm, hãy đến tìm ông cựu Hội-đồng Võ-hữu-Cúc, ở tại Giồng-ông-Tổ, tổng An-Binh, làng Thạnh-mỹ-lợi (Giadiab), nhờ ông điều trị thì bệnh át lành ngay, vì tôi đã từng thấy nhiều người nhờ ông mà hết bệnh, nên có mấy hàng giới thiệu ông với đồng bào. Ai muốn đến nhà ông thì qua bến đò Thủ-thiên (Saigon) hỏi thăm xe ngựa thì biết.

NGUYỄN-VĂN-DẪN

Trạng-sư

47, Rue Aviateur Garros - SAIGON.

**THUỐC TRỊ ĐAU BỤNG**

Thuốc đau bụng hiệu NHANH-MAI là thuốc Tiên, dùng rồi sẽ rõ

Tôi nói thuốc Đau Bụng hiệu NHANH-MAI là thuốc Tiên không phải là nói thái quá đâu. Ai có đau bụng một lần rồi, dùng thuốc đau bụng NHANH-MAI cũng sẽ nói như tôi vậy. Uống vào có chớm liền là 10 phút hết đau. Thuốc này trị chứng đau bụng kinh niên, đau bụng thường, đau bụng sần lỉ, đau ruột, sinh bụng, sôi ruột. Hay nhất là đau bụng thiên-thời, uống vào hết liền, hiệu nghiệm như thuốc thần tiên vậy. Giá mỗi ve 0p.15. Khắp các nơi có bán, nơi các chỗ bán thuốc hiệu NHANH-MAI.

Saigon nơi tiệm cô NGUYỄN-THỊ-KÍNH và các gare xe điện mua sĩ do nơi nhà thuốc NHANH-MAI 298 Rue Paul Blanchy Boite postale 63 Saigon.

**TRỪ TUYỆT BÌNH SIÈNG THUỐC**

**SIÈNG**  
Hiệu NHANH-MAI

Ai dùng thuốc này không hết bệnh, của một tôi thường mười, và cam làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.

(Hay vô song) giá 0p.20

Bệnh siêng uống thuốc này vào thì hết liền. (Kỳ thuật)

Qui vị mắc phải chứng bệnh siêng. Đau đầu lâu, đau bụng thế nào, dùng đến thuốc này trừ tuyệt bệnh, hiệu nghiệm như thần.

Chứng siêng sanh ra bởi đàm lạnh đóng trong lỗ phổi, phải không hơi thở khô khốc. Đàm lạnh càng nhiều, hít lỗ phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc, người bệnh càng lúc sức khỏe yếu đi.

Vậy khi siêng, bắt luận đau lâu hoặc mới phát đau nặng như thế nào, dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần, uống vào đàm hạ, hết siêng tức thời. Khắp nơi có bán, nơi chỗ Đại-lý NHANH-MAI 298 Paul Blanchy Boite postale N° 63 Saigon.

Giá mỗi ve 0p.20

Tiệm Nguyễn-thị-Kính và các gare xe điện có bán.

**Tân-Văn Thời-Sự**

Bạn trộm vào phòng quan Bồi-thẩm, tòa-án Hanoi

Trong đêm thứ sáu rặng mờ thứ bảy vừa rồi, có một bọn người phá cửa vào phòng quan Bồi-thẩm ở tòa-án Hanoi định ăn cắp lư đồ sơ quan hệ và nữ trang để trong tủ sắt. Nhưng chúng nó mở tủ sắt ra mà không có những vật ấy ở trong, vì quan Bồi-thẩm đã đem các vật ấy cất nơi khác rồi, mà bọn kia tưởng lầm làm vậy.

Bị động chúng nó chạy mất hết không đũa nào bị bắt cả

Đây chắc là bọn nào có dính dấp vào những vụ án quan hệ đương còn ở trong vòng điều-tra muốn đến ăn cắp giấy tờ đăng phí tang.

=====

**KIỀU KIM THỜI**

Một nhà chuyên môn xây đúc mỏ mã, mỏ bia bằng đá cẩm thạch, granits, béton armé xin mời lại ngay La Croix Bleue vì ở đó có trên một trăm kiểu để lựa chọn.

**LA CROIX BLEUE**  
17, Rue Mayer -- SAIGON.

NHỮNG NGƯỜI CÓ BỆNH MÀ CHƯA GẶP ĐƯỢC THUỐC CỦA

**ÔNG NGUYỄN-AN-CU'**

THÌ THIẾT LÀ VÔ PHƯỚC.

Biết bao nhiêu người vì gặp thuốc không hay nên tiền mất mà tật còn?

Các thứ thuốc của ông NGUYỄN-AN-CU' có đăng đủ trong số Tân-Văn mùa xuân và bán tại nhà số 52 đường Aviateur Garros Saigon.

**TRỊ ĐÚ : CHỨNG BỆNH**

**DOCTEUR TRƯƠNG-GIA-THỌ**

Chuyên môn đủ chứng về Lở-Tai Lở-Mũi và Họng

Giờ coi mạch : Mai : Từ 8 giờ đến 12 giờ Chiều : Từ 3 giờ đến 7 giờ

Phòng khám bệnh số : 131-133 Rue Lagrandière -- SAIGON.

**THÊM SỨC MẠNH CHO LOÀI NGƯỜI, TRỪ TUYỆT CÁI HẠI VÔ CÙNG CHO XÃ-HỘI...**

...là hườn thuốc Huê liêu linh đơn số "01" uống vào lọc huyết giết vi trùng; bệnh phong tình đầu nặng đến đau, lâu cách mấy, biến nhiều chứng bệnh lạ kỳ, cũng quả quyết lành tuyệt nọc, lợi đường sanh đuc, không lành bệnh nhon. Chỉ dùng thử ve 1\$00 là thấy hiệu nghiệm, ai không tin muốn cam đoan chữa khoán, bệnh không hết không lấy tiền, xin mời lại hồn hiệu thương lượng ký giấy cam đoan.

Cần thêm nhiều Đại-lý khắp Đông-Dương. Tổng Đại-lý nhà thuốc THAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hải-phòng, TỪ-NGỌC-LIÊN Hanoi.

Nhà thuốc ĐINH-THÀNH-SONG.  
236, Rue d'Espagne -- SAIGON.

Các ngôi sao sáng ở Đông-Dương đều có trong đĩa hiệu :

**BÉKA**



Lấy hỏi giá và Catalogues

**J. KELLER,**  
72, Rue Mac-Mahon -- SAIGON

**Riêng cho quý bà quý cô**  
Năm điều cần ích

- 1. — Đau bệnh Bạch-Đái-Hạ**  
Huyết trắng ra dầm dề, hay là khi ít khi nhiều, hăm đen vàng dợt, trắng đục, lợn cợn có giầy có nhọt, hơi tach khó chịu, mình mẩy nóng hầm, mê mệt, từ chi hải oải, dùng đủ thứ thuốc mà không hết, hay là hết rồi trở đi trở lại, mau dùng thuốc :  
**Điều-Kinh Bạch-Đái « ÔNG-TIÊN »**  
khỏi cần bơm rửa, mà căn bệnh sẽ dứt tuyệt, đang có tháng, mới sanh đẻ hay là đang có thai mà huyết trắng ra dầm dề, dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Chúng tôi dám nói quả quyết và cam đoan dùng không hết không lấy tiền.  
Mỗi gói..... 0\$30 — Nửa ló..... 1\$50 — Một ló..... 3\$00
  - 2. — Có tháng trời sụt hay là không đúng ngày**  
Mình mẩy nóng hầm, mê mệt, nhức đầu, đau bụng, nhức môi trong xương, tay chân rủ liệt, bần thần, xây xẩm mảy mặt, ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày làm việc chi cũng chán nản, nước da vàng úa như bệnh hậu, hình vóc càng ngày càng ốm xanh, dề lâu ngày chừng nào càng hại thêm chừng này.  
Vậy quý bà, quý cô có máu huyết suy kém, kinh kỳ trời sụt như trên đây, đã từng dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hiệu nghiệm, xin dùng thuốc BỒ-HUYẾT ĐIỀU-KINH « ÔNG-TIÊN » này cho thường, các bệnh kể trên sẽ tuyệt, mau huyết trở nên sung túc, kinh nguyệt điều hòa (đúng ngày) trong mình mạnh khoẻ, da thịt tốt tươi.  
Mỗi hộp..... 1\$00
  - 3. — Gắn tới tháng đau bụng hay là có mà ra ít**  
Làm đau ngấm trong bụng, đau gò có cục, đau thốc ngang lưng, mình mẩy nóng hầm mê mệt, nhức môi cùng mình, muốn óa lạnh ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày, mau dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN « ÔNG-TIÊN » là một thứ thuốc sũa huyết đàn-bà gắn có tháng đau bụng hay có mà ra ít cho nó trục máu hư ra thì thấy bệnh kể trên đây đều hết.  
Mỗi hộp..... 1\$00
  - 4. — Có tháng dây dưa không dứt hay là tước đi tước lại**  
Người mắc phải bệnh băng huyết (làm băng) máu ra xối xả dầm dề hay là có đường kính dây dưa năm mười ngày không hết hoặc có đường kính hết rồi, mà tước đi tước lại trong mình mệt nhọc, đau bụng đau lưng bần thần, ăn uống không ngon, tay chân như mỏi, mau dùng thuốc PHỤ-NỮ SANH-TÂN HOÀN « ÔNG-TIÊN » sẽ thấy hiệu nghiệm liền.  
Mỗi hộp..... 1\$00
  - 5. — Có thai muốn sanh đẻ dễ dàng**  
Có thai từ một tháng sắp lên, nên trường phục thuốc TIÊN THIÊN BẢO DỤNG HOÀN « ÔNG-TIÊN » một là bổ khí huyết, hai là dưỡng thai đến lúc gần sanh đẻ chuyển bụng ít đau, từ cung được trơn và nở (dễ mau), ba là không lo điều chi trắc trở, bốn là đứa nhỏ dễ nuôi, sau đẻ mạnh mẽ, khỏi sợ ghê chốc hay là nổi sẩy cùng mình, hết sức công hiệu.  
Mỗi hộp..... 1\$00
- Mấy thứ thuốc trên đây, chúng tôi dám chắc rằng hoàn toàn và công hiệu hơn hết ở cõi Á Đông, và chưa chắc có hiệu nào tranh cho dặng.
- Các nhà Đại-lý các nơi và mấy chi cuộc ÔNG-TIÊN ở lục tỉnh và Saigon 228 rue d'Espagne (gần rạp hát Modern) P. Penh 57 An-Dương với Dakao 186 Bd. Albert 1er bán chạy nhưít, cam đoan thuốc mới luôn luôn.

# TUY BÚT

## Cái lưỡi không xương

**D**ối là một chỗ miệng hùm nọc rắn, giòi đưng gươm trần, người ở trên đời ai cũng hầu biết như thế. Riêng tôi, tuy thường thường gặp nhiều việc may mắn, đôi khi cũng không khỏi đung đầu lăm việc khổ tâm. Mỗi lần như thế, tôi luôn luôn hát bài hát Pháp: « Dans la vie faut pas s'en faire, moi je m'en fais pas... » (1) mà bốp bụng đưa lưng ra chịu. Tôi chịu hoàn toàn giới lăm, nhưng tôi cũng không làm sao ép mình đừng gớm ghiếc những thói để tiện của loài người. Lấy áo làm oán, lấy nghĩa làm thù, đã là những thói tiêu nhân rồi, lại còn lăm xược thêm dặt âm thầm mà hãm hại người ơn người nghĩa, thật sự để tiện nó đi tới cực điểm, không biết chỗ nào mà nói nữa.

Bình thời, tôi ở với anh em rộng rãi lắm. Xem anh em như mình, anh em đau mình đau, anh em buồn mình buồn, nếu luôn luôn lấy hết gan ruột ra mà đối đãi với anh em. « Như vậy tốt lắm chứ! » chắc ai cũng đều đồng tình mà nói như thế, chính những người anh em hạn của mình, họ cũng nói như thế. Bao nhiêu thơ từ họ ca tụng cái lòng rộng rãi của mình vẫn còn đó để chứng thực cho cái tánh hay quên của mình.

Lúc đó mình được anh em ca tụng, mình đắc chí, mừng rỡ, lại càng ăn ở một ngày một rộng rãi thêm. Có lẽ dần dần nay anh em mình lại đứng cái lời ca tụng ấy trở lại mà hai mặt chớ. Anh em mình thấy sao có nhiều người thương mình, anh em mình sợ người ta thương mình quá mà mình bị rửa mau chết chẳng nên mới đi « tiêu lòn » với mấy người ấy biểu đừng thương mình nữa. Họ khéo tiêu lòn, khéo năn nỉ, ý ới lăm, họ viên lẽ rằng mình là người tốt, rộng rãi, nhưng họ lại chỉ cho người ta thấy rằng vì mình rộng rãi quá mà anh em xung quanh mình, họ lợi dụng mình thiệt mình phải nghèo, phải túng, có ích chi đâu mà chơi với mình? Họ biểu những người thương mình đó hãy xa mình đi, mà chơi với họ có ích hơn (111)

Lẽ tự nhiên, mình đường đường làm người, không chịu thủ phận a dua, còn họ, họ khéo cái lòng bụng họ, nên chỉ những người nhẹ dạ phải ngã theo họ, đành rằng ngã theo trong đây lát, đến chừng nào thấy rõ tâm lý của họ thì thôi!

Tôi nói câu chuyện ấy ra không phải để phiền những anh em ấy, vì con người ấy ai cũng làm chi; tôi cũng không phải để phiền những người đã thương tôi mà vội nghe lời người ta mà xa tôi vì tôi không cần những người nào thương tôi mà không biết tôi, nhưng tôi nói ra là sợ dĩ để nhơn dịp đó mà làm lẽ bãi phục cái ông Esope một tên đi ở đây tỏ với người ta mà cũng biết nói ra một câu đáng lưu truyền đời đời kiếp kiếp: « Cái lưỡi là một món nướ nhứt, mà cũng là một món xấu nhứt ».

### KIỆM-THIỆT

(1) Trên đời không nên gặm đầu cái cỏ mà thờ thùa số phận

### (BON) DỰ CUỘC xổ số Đông-Pháp N° 7

Đem 10 cái Bon liên tiếp từ 1 tới 10 đối lấy một tấm carte 1/10 tấm giấy số, mỗi số đáng lăm báo lăm bản.

# THẾ-GIỚI THỜI-SỰ

## Việc chánh Âu-châu



STANLEY BALDWIN

Hội Quốc-liên có nhóm tại Luân-đôn bữa thứ bảy trước. Nhơn vì có một ít đại-biểu của các nước trước kia đứng một phía với Đức không tán thành tờ tố cáo của nước Pháp và nước Bỉ, nên ngoại-tướng Flandin đã nổi nóng la lớn rằng: « Nếu các ngài muốn để cho hai nước Pháp-Bỉ chịu sự thiệt thòi vì cách hành-động ngán tâm của Đức, thì tôi xin trở về nước tôi lập tức, tôi ra lệnh tổng-dộng-viên đem binh giần nơi mặt trận rồi tôi sẽ trở lại đây nói chuyện với các ngài ».

Câu nói cứng cỏi ấy làm cho hoàn cầu chú ý đặc biệt vì có kẻ nói rằng nước Pháp lo sợ sự bạo ngược của Đức lăm, chẳng dè Pháp có thái độ cương quyết làm cho hội Quốc-liên phải tán thành Pháp hơn trước

Đó rồi hội Quốc-liên gửi tờ cho Đức buộc Đức phải giải binh nơi khu vực Rhénanie trong lúc Vạn-quốc đương nghị-luận, mời Đức dự nhóm và có nói rằng để cho hội Quốc-liên đem binh đóng tại Rhénanie. Hitler tuyên-bố rằng thông-diệp của hội Quốc-liên không có nghĩa lý gì đối với Đức cả, Đức không thừa nhận nó, và Đức không khứng cho hội Quốc-liên đem binh vào Rhénanie và cũng không chịu rút binh lui một tấc đường nữa, ai lăm chi thì lăm, nhưng Đức chịu cho Đại-biểu dự nhóm nơi hội Quốc-liên.



EDÉN

Các nước có ký tên trong tờ hiệp-ước Locarno và các nước có ký tên làm chứng và đảm-bảo cho các nước trên kia, đã có nhóm tại Luân-đôn và nói rằng nếu Đức không thừa nhận thông-diệp của hội Quốc-liên thì các nước có ký tên Locarno sẽ hiệp nhau đem binh bảo vệ Pháp-Bỉ.

Bây giờ Anh tỏ ý năn nỉ Đức lui binh, thái độ hơi không được cứng cổ lăm cho đư-luận toàn-cầu và nhứt là ở Pháp phản kháng lăm.

Có tin rằng hội nghị các nước có ký tên Locarno sẽ nhóm tại kinh-đô Bruxelles của nước Bỉ vào giữa tháng Avril này.

Tình hình hiện thời còn lồi thối vậy đó, chớ cũng chưa có mối rắc rối có thể gây giặc sớm nay mai. Nhưng đư-luận hoàn cầu đều lo ngại rằng thế nào sớm muộn gì cũng sẽ có cuộc can-qua giữa Đức và các nước có ký tên Locarno.

Tình hình Âu-châu thì rối ben như vậy, mà ở Viễn-Đông thì Nhật toan nuốt cả nước Tàu, ở Phi-châu Y-la-ly tàn sát dân A-bit-xi-ni. Nếu một mai có giặc ở Âu-châu thì toàn cả thế-giới sẽ có giặc lung tung. Nhưng chúng ta hãy mong rằng chánh-phủ Pháp và hội Quốc-liên cùng các nước có ký tên Locarno sẽ điều đình ổn thỏa với Đứcặng tránh khỏi sự người giết người như năm 1914-1918.

Tuy Hitler nói không lui một bước nào, chớ trong các giới chánh-trị Âu-Mỹ người biết việc tia rằng Đức cũng hãy còn muốn cho đồng-minh Locarno thương-thuyết giải-hòa. Chánh-phủ Anh tuyên-bố, nếu Đức tỏ bày ý-kiến của mình để bắt tờ thông-diệp của đồng-minh Locarno, thì Anh sẽ sẵn lòng bàn luận những ý-kiến ấy.



FLANDIN

Ông Flandin nghe vậy rất bất bình và có nói rằng đồng-minh có nói với Đức những điều mình đã định bàn với Đức mà nếu Đức không chịu nhận thì thôi, chớ Pháp không chịu xem xét lời kiến nghị phản-đối của Đức. Ông Flandin lại nói rằng nếu Đức trả lời thuận thì ông đi qua Luân-đôn dự hội, còn như không thuận thì ông không dự nhóm hội đồng-minh Locarno nữa. Chánh-sách của Anh và Pháp phản-khác nhau và đư-luận Anh muốn tính êm dịu với Đức nên 2 chánh-phủ Pháp Anh có mối bất hòa. Còn Mussolini nói rằng ông ta không ký tờ kiến- nghị của đồng-minh Locarno gửi cho Đức nếu Pháp không định chắc ngày nào hội Quốc-liên sẽ bỏ việc trừng phạt Ý vì vụ chiếm A-bit-xi-ni. Pháp lấy lăm khó nghĩ vì nếu đình cuộc trừng phạt Ý thì có hại thế thống của hội Quốc-liên.

Đư luận báo-giới Pháp phản-kháng ngoại-tướng Anh là ông Edén vì ông này đối với Đức có một nhứt nhát.

Về sau Đức đã trả lời, đại-lực nói rằng Đức không nhận tờ kiến nghị của đồng-minh, vì đồng-minh đối đãi với Đức như với một nước thấp hèn, Đức không thể chịu được. Đức đòi lại cho được binh quyền rồi, nhiệm hậu Đức sẽ tán trợ Hội-quốc-liên mà bảo tồn sự hòa bình thế-giới, chớ không phải để ăn tươi nuốt sống ai. Đức nói vậy mà ít ai dám tin hàng lời cũng phải, vì gương 1870 và 1914 của đó sờ sờ...

## Giặc Ý-A

Cách đây 5 bữa, 5000 quân Ý bị phục binh Á dụ vào đường núi hiểm trở rồi giết hết. Á-hoàng thân-chính. 20 chiếc máy bay Ý ném bom xuống thành Djidjiga trong 3 giờ đồng hồ.



NASIBU

Tiểu-vương Nasibu mới vừa ra khỏi đên đặng đi qua Djidjiga thương lượng với thống soái Wehip Paeba, thì có máy bay Ý liệng bom xuống đên, đên sập nát. May cho Nasibu, nếu còn ở lại đên chừng 5 phút nữa thì đã ngọ nạn rồi.

Ủy-ban 13 nước nhóm hôm 23 tây và gửi cho Ý và Á một tờ khuyên 2 nước hãy ký tờ đình-chiến. Nhưng Á không chịu đình-chiến vì nói rằng Á vẫn bị hiếp và đương còn cự địch với Ý chớ chưa có chịu thua Ý. Còn Ý thì cũng không thuận.

Á có gửi tờ tố cáo Ý đã dùng hơi độc tại mặt trận và trong các thành thị. Á xin hội Quốc-liên lăm cách nào mà cấm Ý dùng hơi độc, vì lăm vậy Ý không tuân điều 23 và 24 của luật quốc tế đã ban hành ngày 18 Octobre 1907.

## Cùng quý vị độc-giã Vinhlong-Bentre

Kính qui ngài, trót hai tháng nay vì tôi đau nên không đến viếng qui ngài được. Nay tôi đã mạnh và khởi sự ngày 1er Avril tôi lần lượt đến viếng qui ngài. Mong rằng qui ngài chiếu cố tôi rất thâm cảm.

Kính cần  
Ng.-nam-Xuân  
Tân-Vân

## Cô Trần-thị Xuân-Hương An-thạnh, Thạnh-phú, Mỏcày

Hạn báo của cô đã mãn ngày 1-12-35 xin nhắc cô gửi giùm tiền báo một năm đã qua, cô đã nhận xem. Nhiều lần phát-viên đến viếng cô, nhưng không được hân hạnh mà gặp cô.

T. V.

## THO' TÍN

### Cùng quý vị có đặng quảng-cáo

Xin qui vị viết: thơ ngay cho nhà báo mỗi khi qui vị muốn thay đổi bản-quảng-cáo hoặc muốn hỏi điều chi

### Cùng ông Ng-tr-Thâu Mỏcày

Xin nhắc ông về món tiền báo trong 6 tháng đã qua, ông nhận xem, vì nhiều lần phát-viên đến viếng ông, nhưng không được hân hạnh gặp ông.

Tin làng báo Bắc-hà  
Chúng tôi trân trọng xin Ngài lăm ơn cho độc-giã của qui báo biết rằng chúng tôi định đến 15

# THIỆT HƠN

**Ô**ng Bùi-quang-Chiến mời anh em dân Tây nhóm nhau lại nhà ông ở Phú-nhượng để bàn bạc cuộc tuyên-cử thân-sĩ tới đây. Ông cho biết trước rằng cuộc nhóm ấy chỉ là một cơ hội trao đổi ý kiến nhau vậy thôi, chớ không phải một buổi nhóm về sự tranh cử (réunion électorale), và những người ra dự cử sẽ không được mời đến đó mà nói chi cả. Sự thiệt đã xảy ra thì cũng y như vậy. Chẳng những các vị ra dự cử đã không được đến đó mà nói, chẳng những họ phải ngậm miệng mà thôi, mà họ lại banh bát cái lỗ tai họ ra để nghe coi bữa ấy ông Bùi nói gì với các anh em dân Tây.

Sau khi nhóm họp, thỉnh giã đã thuận ý lập ra một ủy-ban để gom góp những đũa nguyên-vọng của dân annam rồi tuyên bố ra, nếu vị nào ra dự cử mà chịu thiệt-hành cái chương-trình các sự nguyên-vọng của dân annam thì cử-tri annam dân tây sẽ tôn thành vị ra dự cử đó. Trưng-sư Lê-văn-Kim và ông Chiêu có tỏ ý kiến nên có 1 người annam dự cử thân-sĩ, nguyên annam bình vực quyền lợi annam sống sắn hơn và công chúng đên Pháp để ý hơn.

Người ta đồn rằng rồi cuộc rồi ông Bùi cùng các ông đồng ý với ông sẽ phủ trợ cho quan trạng-sư Omer Sarraut. Lời đồn kia chỉ là một cái tin con vịt, không có bằng cứ chi chứng cứ. Có lẽ ông Bùi dự ý là Annam muốn ra dự cử để bình vực quyền lợi cho Annam (lời trưng-sư Kim nói) nhưng khổ nỗi đên giờ này mà Annam còn chưa biết quyền lợi mình là gì thì mới mong gì bình vực sau khi đắc cử.

Lại nữa, ban ủy-viên anh em đã cử ra ở trong nhà ông Bùi bữa nọ chắc không dám tự thị là thay một cái 500 vị cử tri dân tây được. Vì sao? Vì buổi nhóm ấy đầu buổi có 50 vị mà trong ấy hết phần nửa không phải cử-tri rồi.

Trước khi một hay vài người nào muốn nhơn danh cử-tri Annam mà nói chi tướng nưn có hội Annam dân Pháp cái đã. Như thế thì mới có thể chánh đáng và chánh thức được.

Đời trước, mặc dầu nghề làm báo không được phát đạt, những nhà viết báo biết tự trọng lăm, ngoài cái chức trách « nhà ngôn luận » họ lại còn coi trọng cái nghề « con nhà văn » của họ lăm. Nhiều lúc nghèo đói quá, họ cũng cứ một mực chịu nghèo đói không hề thay đổi khi tiền. Nhờ vậy mà ngày nay, giờ rồi, họ vẫn được em cháu kính trọng lăm! Trái lại, đời bây giờ, nhiều anh viết được vài ba bài quop quệp thì đã lên mặt thánh thần, tự tôn tự đại. Thấy ai hơn mình không chịu răn học tập trau dồi theo cho kịp người ta lại để dùng nhiều thói để tiện khổ ở mà hãm hại người ta cho thỏa lòng đố kỵ. Thơ rơi, nói hành nói tỏi là những phương pháp đắc sách nhất của họ. Tráo trở như bánh phồng, phân phúc như rắn rít, những người ấy cái ngày cùng của họ e khi không có cơm mà ăn... vì cái công lý thiên nhiên không bao giờ tư vị...

PHẠM-VĂN-THIỆT  
Chủ nhiệm báo « TÂN-VÂN »

VIỆT-LAN

# Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiểu theo luật nghị định ngày 12 Avril 1918  
VỐN CỦA HỘI ĐÃ ĐÓNG TẤT CẢ 1 TRIỆU LƯỢNG BẠC  
VÀ 8.000.000 QUAN TIỀN PHÁP

Hội-quán 7 Avenue Edouard VII — Thượng-hải  
Quản-lý cõi Đông-Pháp; 26, đường Chaigneau — SAIGON  
Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1935 là... 2.022.045\$37  
(Về bên cõi Đông-Pháp mà thôi).

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để đảm bảo  
số tiền dự trữ kể trên đây... 2.124.288\$73

## XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO VÉ TIẾT KIỆM NGÀY

**CHI NGÀNH SAIGON** 28 MARS 1936  
36, Đường Chaigneau

**CHI NGÀNH HANOI**  
8 ter, đường Borgnis-Desbordes

Chữ toạ: Ông SOULET, Tổng-lý Pháp Hoa Ngân-Hàng Saigon  
Dự kiến: Ông NGUYEN-THOI-TRONG và ông TRUONG-TAI.

VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	Số vốn huỷ lại
30	CÁCH THỨC SỐ 2. Hội nguyên vốn Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 1687 hạng bộ. Hạng bộ trúng ra: 327. Trong hạng bộ số 327 có những vé kể ra sau đây: Vé số 30-2978-327-7255 và 2720. Những vé sau đây được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này: Ông NGUYEN-VAN-MUI, làng Đạ-pau ở hội (Mocay).....	500 \$00
2.978	Ông PHAM-SI-SAU ở Hà-tĩnh.....	500 00
327	Ông TRAN-NGOC-RAC c/o M. LE VAN-CHUOC, 6 Đường hẻm Ngô-Huyền ở Hanoi.....	250 00
7.255	Ông HOANG KHAC-SAN, 13 Đường Lạch-Tray Hải-phong.....	250 00
385	CÁCH THỨC SỐ 3. Hội nguyên vốn Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 1.687 hạng bộ. Hạng bộ trúng ra: 303. Trong hạng bộ 303 có vé 335. Ông CAO-THIEN-TOAN, Rach-giá.	500 \$ 00
1701	Xổ số tiền lời cho vé cách thức số 3. Số tiền lời chia tháng này: 299\$12. Vé 1.701 trúng ra là vé 125\$00. Tâm vé 125\$00 sau đây được hưởng số tiền lời trên đây chia đồng mỗi phần là 37\$39. Vé: 1701 - 173 - 1706 - 1713 - 1732 - 1733 - 1739 - và 1741.	37 \$ 39
1708	Ông GILBERT DAVID, Sở Thương-chánh Bentre.....	37 39
1706	Ông PHAN-VAN-TRACH, Linh ở Tân-Dinh, An-hoa.....	37 39
1713	Ông LUONG-VAN HAU, 7, Đường René Héraud, Saigon.....	37 39
1718	Ông BUI - VAN - NHAN, Giáo-viên Miabloung (Rach-giá).....	37 39
1782	Ông TO-HAO, Baliéu.....	37 39
1788	Ông TRAN-V-MINH, c/s Monsieur TO-HAO, Bạc-liên.....	37 39
1789	Ông NGUYEN-VAN-HINH, Kho bạc Tourane.....	37 39
1741	Ông NGUYEN HUU-CAU, Sergent de la Garde Indigée Backan..	37 39
10.286 A	Cách thức số 5. Cuộc xổ số A. — Hội vốn gấp bội Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số. Vé này đã bị hủy bỏ rồi nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.	
12.426	Cuộc xổ số B. — Hội nguyên vốn Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 3.000 Hạng bộ. Hạng bộ trúng ra: 845. Trong hạng bộ 815 có những vé kể ra sau này: 12.426 - 11.117 A - 27.035 A - 23.418 A - 27.438 A. Những vé sau đây được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này: Ông François BESANÇON, Ecole pratique d'Industrie Hanoi.....	1.000 \$ 00
11.117 A	Cô TRAN-THI-CAU c/o M. TRAN-DANG-LONG, Thợ-ký tại dinh Khâm-sứ Huế.....	200 00
27.035 A	Cô TRUONG-THI-DAO, 52 Đường Khải-Dịnh Faffoo.....	200 00

## CÁCH NGỪA BỊNH CHO CON NÍT

Trẻ em thường hay có chứng Phong Ban, Đẹn, vì tỷ lệ yếu ớt, cho nên dễ nhiễm lấy phong hàn, khởi đầu thì làm ho nóng, ọc sữa, để lâu làm nhập thiếu dương, làm ỉa nữa, tay chơn lạnh, cả mình ửng, no hơi sinh bụng, nếu nhập vô thái âm, thì thành ra ban bạch, ban điều, còn như Tâm hỏa thảo, thì làm kinh trực thị, nếu để lâu ngày thì nguy đến tánh mạng, nếu như con nít mới phát nóng thì cho uống Châu-phách-tán. Hiệu ÍCH - NGƯỜN - ĐƯỜNG thì thấy hiệu nghiệm cấp kỳ, thật là cứu bầu trên đời, nên mua để dành mà nuôi con nít. Giá 1 ve 0\$20 - 10 ve 1\$80

Thuốc Ho bau sấp hiệu ÍCH-NGƯỜN-ĐƯỜNG trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào sánh kịp.  
Mỗi huỷ 0\$15 - 10 huỷ 1\$40  
ÍCH-NGƯỜN-ĐƯỜNG  
295 r. Paul-Blanchy prolongée (Phủ-nhận Saigon).

## BÁO HEBDO RA ĐỜI

Ông bạn Lê-trung-Nghĩa đã hiệp với ông Phan-vân-Thiết, chủ-nhiệm báo TÂN-VAN mà xuất bản tờ báo chữ Pháp tựa là « HEBDO »  
Ngày 5 Avril báo « Hebdosé » phát-hành số đầu và tặng không cho đồng-bào đọc. Ai muốn đọc thử « HEBDO » xin gửi thư đến tòa-soạn tại số 45, đường Garros, Saigon.  
Giá báo đồng-niên 4\$ 00 sáu tháng 2 \$.

## Kính cáo độc giả

Vi M. Quang-Minh đau nên kỳ này không có lời bàn đưa nữa. Kỳ sau chắc sẽ có. Xin cáo lỗi cùng độc-giã.  
Vi M. Nguyễn-Hi đi vắng nên xin nghỉ mục THAI TOÁN ĐỒ một kỳ, số sau sẽ đăng lại như thường.

THUỐC CỦA PHẠM-BÁ-QUÁT. HANOI TRỊ BỊNH

### LẬU, GIANG-MAI HỘT XOÀI

Rất linh nghiệm. Trữ bán tại:

TRẦN-NGUYỄN-CÁT  
81, Bđ. Chamer - Saigon.  
Đại lý các nhà thuốc danh tiếng ngoài Hanoi.

## Giúp chị em phụ nữ có nghề làm ăn...

Liên-Hoa Nữ-Công, chuyên dạy các môn nữ-công: Thêu Tây-Tàu-Bắc, thêu khăn, dù, mặt gối. May áo kiem thời và làm bánh mứt đủ kiểu có rước thợ chuyên môn người Bắc về nghề thêu. Truyền nghề cho chị em, khỏi phải trả tiền công. Chỉ trả tiền cơm mà thôi.  
Tiền cơm có hai hạng. Hạng thường 8\$00 mỗi tháng. Thương lượng đều chỉ xin do nơi.  
Mlle NGUYỄN-THI-THOÀN  
298, Paul Blanchy Saigon Tândinh.

L'homme chic s'habille chez "L'HOMME CHIC"  
67, Rue Pellerin - SAIGON

CUỘC XỔ SỐ C MIỄN GÓP  
Phần xổ số: 1 Hạng bộ trong 3000 hạng bộ. Hạng bộ trúng ra: 1679.  
Trong hạng bộ 1679 có những vé kể ra sau đây: Vé 15.627A 18.950A - 6156 - 22.558A - 22.020A - 27.131A - 1695B 4096B.  
Những vé sau này được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	Giá bán lại liền	Số vốn mục đích
15.627 A	Ông BUI - NAM - MANH, Cựu Ám của quan Bồi-Thâm BUI-BANG-THUAN, ở Bắc-giang.....	270 \$ 00	500 \$ 00
18.950 A	Bà NG-THI-THAO c/o M. DINH sở Thương-chánh ở Tourane..	166 40	200 00

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì được đổi ra một vé tất góp y số mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán liền và được dự ba cuộc xổ số vốn mỗi tháng về cách thức số 5.  
Các người chủ vé số 5 được chia lời của Hội kể từ ngày mua vé.  
Trong các Hội Lập-Bản ở Viễn-Đông có một Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm chia lời cho những người mua vé kể năm thứ nhất.  
Tiền lời trong năm 1934, chia ra cho những người mua vé số 5 trong cuộc xổ số ngày 29 Juillet 1935.

86 - Ông PAUL COULOM, Saigon..... \$ 1.000  
24.733 A - Ông NGUYỄN-VĂN-SAO, Tân-châu..... 200

SỐ BẠC ĐỊNH CHO CUỘC XỔ SỐ HỘI VỐN GẤP BỘI VÉ THÁNG AVRIL 1936 LÀ:

Vé 1.000\$00 mà trúng ra thì được lãnh 5.000\$  
- 500 00 - 2.500  
- 200 00 - 1.000

Phần xổ số cho tháng Avril 1936 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000 phần.  
Cuộc xổ số về tiết kiệm kỳ tới nhằm ngày thứ ba 28 Avril 1936  
Bốn giờ chiều, tại hăng chánh của Bồn Hội bên Đông-Pháp, đường Chaigneau số 26 Saigon.  
Xin lưu ý. — Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-lý cho HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM.

Ecole pratique de Commerce de Saigon  
22, Jean Mazel et 7, René Héraud  
Téléphone: 799

Commerce-Comptabilité-Dactylo-Sténo Anglais Français.  
Directeur: Lương-văn-Hầu Officier d'Académie, Chevalier de l'Ordre impérial de l'Annam.  
Diplômé E.S.C.I. Expert-Comptable près les Tribunaux.

HỒI BẠN  
Hồi bạn xa xăm có nhớ chăng? Những khi chung bóng hẹn nhau rằng Dầu là cách trở sông cùng núi Vẫn giữ thề xưa dưới bóng trăng  
Hồi bạn xa xăm có nhớ không? Dưới hoa vịnh nguyệt đợi chờ trăng  
Tiếng vàng gần vô tình non nước Rồi lại bảo nhau uống CỬU-LONG

Hồi bạn xa xăm có nhớ lời Nhủ rằng thuốc ấy tiếng đời nơi Dận dầy dầy nhớ, ai còn nhớ Xin nhắc đầu đuôi nỗi khúc nói.  
Độc TÂN-VÂN phải so sánh nó với các báo khác.

CHUYỆN NGẮN

CẨM TƯỚNG

Săm-giang le 1er... 1936  
Quý hữu

Tuần trăng trước, trên mặt Hồ-đông, thả con thuyền linh-dinh, chúng ta

thường đem câu chuyện ái-tình ra bàn luận. Anh đã đem cái vẻ đẹp tinh-tú của Hồ-Đông mà ví với cái sắc đẹp thùy-mỹ của cô gái Phương-Thành.

Những buổi chiều thu, sương mờ bủa tã, Hồ-Đông mơ-màng, bóng-khuáng hiển cho văn-sĩ đa-tình một cảnh thi-vị. Bao giờ ta cũng yêu Hồ-Đông bằng một khối-tình thiên-liêng tha-thiết.

Cô gái Phương-Thành đầu xinh đẹp bực nào cũng không có mãnh-lực thấu-hồn của Hồ-Đông. Nhưng, tình ban sơ đậm-đà, âu-yếm, kết cuộc chỉ là một mối tình tuyệt-vọng âm-thầm. Có gái mỹ-miền, sẽ cho ta nghị lực yêu đời, mà cũng sẽ làm cho ta chán đời.

Câu nói ấy, khi xưa tôi cực-lực phản-đối, hôm nay phải đành công nhận vậy. Xem đến đây, có lẽ anh sẽ mỉm cười, nụ cười đắc-thắng của người rành đời: Chắc anh sẽ nói: «Ta đã nói trước kia mà!

Thế nào rồi cũng vương lưới tình.» Nhưng Hoàng huynh ơi! Anh chớ lo, tôi đã thoát khỏi, nhờ câu văn mạnh bạo của anh vậy.

Tôi viết thư cho anh hôm nay nhằm mồng bốn Tết. Chỗ phòng tôi ngó ra huê-viên thấy huỳnh-mai, bạch-cúc, thược-độc, tường-vi, đang nung nấu đua nhau khoe sắc với Chúa-xuân, cổ đem hết hương-vị thán-trầm để cảm-hóa đông-quán cho mê-mệt.

Ngoài xa tiếng pháo đi dưng, chào đón khách chơi xuân. Họ hợp nhau nung chén quỳnh-tường trong tiệc tây-trần, để mừng kẻ bốn ba gió bụi.

Lúc ấy là lúc tôi buồn, cái buồn không căn-do, giới-hạn. Kia màu xanh lợt, vàng anh, nâu sậm, của mấy chiếc áo lụa tha-thướt phất phơ theo chiều gió. Mềm-mại diệp-dàng với vóc mình xinh xắn, mấy có thiếu-nữ chừng như đã biết «xuân hề, xuân bất tái-lai» nên đua nhau lũ bảy đoàn ba, bước nhấc, bước khoan, vui cười thành thót. Họ vui vẻ, bao nhiêu tôi càng buồn tới

bấy nhiêu. Đang lúc ai ai cũng nô nức chơi xuân, thì tôi đã-dưới chui-rúc trong phòng. Hôm mồng một, mồng hai, tôi cũng chẳng thua gì mấy có thiếu-nữ kia. Nhưng tinh-thần tôi đã đổi hẳn từ khi tôi gặp Ngọc-Hà!

Ngọc-Hà! cái tên đã hay mà người lại đẹp. Ngọc-Hà! mỗi khi nhắc lại hai tiếng ấy, tôi phải đưa tay xuống nhẹ nhẹ rồi đỡ lên dịu dàng như theo điệu của ông thầy âm nhạc đang thưởng hứng trong bản tango, cổ về lại trong trí cái đẹp yêu kiều của người kiều-mẫu. Tôi tiếc không tìm được những phụ-từ nào mới mẻ hơn chữ mỹ-miền thán-tán, để ca tụng cô. Có đã làm cho Săm-Giang mũi lòng. Săm-Giang bấy lâu tôi ca tụng, ôi Săm-giang!

Săm-giang nước chảy trong ngần. Thành thơ ta rừ bụi trần cũng nên, Bấy lâu đối với nàng quyền luyện mặt mà ước với nàng phiêu lưu để tìm những cảnh hữu tình, để về nơi bông-lai mà lánh hẳn cuộc đời phiền-phức.

Thế mà tôi phụ Săm-Giang, phải chăng vì Ngọc-Hà quá lộng lẫy. Phải chăng vì bộ áo tân thời Nguyễn-cát-Tường đôi giày cao gót mỹ-thuật, cái bốp dăm tôi tán? Tôi nhìn Ngọc-Hà mà đắm đuối say mê! Vậy mà sao tôi lại buồn?

Thiệt tôi ngóng cuồng quá! Nhưng Hoàng-huynh ơi! Ngọc-Hà đi... như làn sét đánh thình lình xé tan cái cảnh tịch tịch tịch u, rồi bay về cõi xa xăm mờ mịt, để lại cho khách yếu bóng via pháp-phòng run sợ làm cho tim lòng tôi run động.

Cuộc đời lạng lẽ dưới lũy tre xanh, bấy lâu êm đềm, chẳng dè Ngọc-Hà đến ló cuốn nó đi hết. Anh sẽ cho tôi mơ-ước ảo-huyền. Nhưng tôi có mơ-ước gì đâu. Tiếp chuyện với Ngọc-Hà cũng như với mấy chị ở Săm-giang, tôi

không có cảm tưởng gì mờ-ám lương tâm, không có ý nghĩ gì ô-trược linh-hồn. Nhưng chẳng biết vì sao, cái đi của Ngọc-Hà đã làm cho tôi buồn rầu bất mãng, tôi không còn chút tình yêu đời.

Tôi đã nói rõ với anh rằng tôi không có hi-vọng, cũng không có cái cảm tưởng cao xa, thì anh chớ vội cho tôi là người si-tình. Ngọc-Hà lớn hơn tôi ba tuổi, tôi chỉ muốn làm em Ngọc-Hà thôi. Thật anh à! còn gì sung sướng bằng làm em một người chị có sắc đẹp có học thức, biết linh-hội văn-minh, đối với mình như bông đùa bãi hươc, nửa âu yếm thiết tình? Người chị ruột của mình không thể lấy tình ấy yêu được.

Chẳng biết gọi chị như thế Ngọc-Hà có trách chăng? Anh vẫn còn nhớ bà Cari ở trường chớ, đã có chồng mà ai gọi madame thì rầy lắm. (Nếu bài này được ban hạnh gặp chị Ngọc-Hà, xin chị vui lòng cho em gọi vậy, em chỉ theo thuyết-lý nhà Phật thôi.)

Tôi được tiếp chuyện với chị Ngọc-Hà giữa đêm mùng một Tết tại nhà chị bạn gái. Cho chuyện hàn-huyên là vô-vị, chị đã đem vấn-đề văn-minh ra bàn.

Đi-dàng mà lạnh-lẹ không sượng sùng e-lệ, chị nói rất có ý tứ khiến tôi phải dè-dặt từ lời.

Từ khi ở nhà trường về, bắt đầu giao thiệp với xã-hội; tôi thường chỉ trích mấy chị em Săm-Giang còn hay rụt rè nhưt nhất có học thức mà còn giữ mãi lễ-giao củ kỹ, tinh-thần cổ lỗ chưa thoát ly phạm-vi chật hẹp của gia-dình.

Tôi không cố ý khuyến chị em nên tự-do, giải-phóng, bình-quyền, để mình tìm cái hạnh phúc ích kỷ. Những cái bẽ bại, tội tình gì mà phải bảo tồn? Chị Ngọc-Hà có ý tưởng ấy nên câu chuyện bàn với tôi rất hợp. Chị công nhận xe đạp là môn thể thao muốn luyện tập để được lợi về mọi phương diện, nhưng chị chưa dám thi hành vì trong hoàn cảnh khó khăn, cho hay người gái văn-minh vẫn còn phải thế.

Này anh hãy nghe chị ấy nói: «Hiện làm việc ở Saigon tôi muốn dùng xe đạp để đi lại, phiền một nỗi cha mẹ tôi không vui lòng; mà xã-hội đối với sự ấy có ý gắt gao, nếu tôi không vì dư luận thì phi, thì tôi đã thi hành ý muốn.»

Mấy anh Thổ-mộ, xe kéo không chừng lại hờ hào làm reo thì khổ đấy.

Chị ấy lại tinh ranh lắm, nói chuyện gì có ý phổ thông, thì

chị đã dò không hiểu, biểu mình giải nghĩa. Nhớ hôm ấy nói về thi ca, thì tôi dùng đến chữ lãng mạn, chị ấy hỏi lãng mạn là gì. Tôi vẫn biết chị đã dò, nhưng phải xin lỗi, rồi giảng giải.

Thế rồi từ hôm ấy, tôi rất yêu đời, tư tưởng lạc sinh bỗng bật trong lòng, như khuyến khích, thúc giục phải là người lịch duyệt nhã nhặn; nhiều khi lại có cảm tưởng xa xôi điên rồ có thể nói là cảm tưởng của một nhơn vật trong ô-thác-ban. Tôi muốn đi tây anh ạ.

Một dịp cho anh cười ồm bụng, nhưng anh cũng thế chớ là gì.

Tôi có người anh em bạn cũng ngóng cuồng như vậy. Mỗi khi được ngắm người xinh đẹp, nghe được câu chuyện của cô gái văn-minh, thì anh rồi muốn đi tây; hôm nay tôi cũng thế; nếu có người cắc cớ hỏi chi vậy? Tại chắc tôi sẽ ập ứng, mập mờ, ngơ ngẩn.

Phải! Cuộc đời buồn tanh, lạng lẽ như Săm-giang, lờ đờ chầy, sớm lớn chiều rông, ngày nào cũng như ngày nấy cũng đi qua mấy cụm vườn xơ rơ, rải rác bóng hồng huệ bạch hương, bông trang, bông phấn.

Ông Robert Coignet đã ví đời mình như giòng nước, trải qua bao nhiêu cảnh vật, đổi thay, âu hiện, rồi ta cứ đi trên giòng nước phẳng lì, từ từ ra đại hải minh mông, nào ta có biết được những gì.

«Notre vie est pareille à celle eau. Nous traversons des paysages qui reflètent en nous, puis aussitôt s'effacent et nous marchons d'un cours égal vers l'océan dont nous ne savons rien.»

Tôi tưởng đời tôi cũng thế, chẳng dè ra biển cả minh mông được những hân hạnh

gặp cảnh bông lai mới mẻ; vì quá mới mẻ, nên tôi rất chán cuộc đời thường. Nghĩ lại cuộc vui hồn nhiên của đời người, chỉ là cuộc vui chốc lát, người ta đem sánh nó với ánh phù vân, tôi tưởng rất đúng vậy. Này như anh đang đi trên con đường vô tận, gồ ghề, nắng giã, anh đã mệt nhoài, uể oải với sự nóng bực; bất ngờ cụm mây hồng thoáng qua che lấp mặt trời, anh được hưởng thú mát mẻ, anh vui, nhưng trong vài giây đồng hồ cũng trở lại cảnh cũ anh buồn, anh tiếc. Ngọc-Hà đi, tôi buồn, tình cảnh tôi như tình cảnh vi dụ của anh đi đường, có thể nói là một đời tôi cũng được.

Xuân về tiếng pháo đi dưng nổ đã nhắc lại tôi thời kỳ dĩ vãng của tháng con nít ngày thơ, khờ khạo; chơi xuân mà nào có biết gì là xuân hạn, xuân tình, xuân sắc, xuân son. Phải chi tôi mãi là tháng con nít, thì khỏi phải vui buồn, khổ não, về nỗi hi vọng, ao ước, khao khát, chờ mong.

Hôm nay nhớ lại câu chuyện thì trên mặt Hồ-đông, tôi mới chịu công nhận lời anh là đúng, mới biết mình quá si-ngốc, điên rồ. Nhưng anh có lẽ cũng nhớ mối tình tuyệt vọng của anh với chị Liên-Hoa, mới mới là được lời chính đáng ấy.

Dầu sao, cái đi của chị Ngọc-Hà đã làm cho tôi buồn một lúc, cái buồn phơn phớt của một ngày xuân tiêu diệt cỏ hoa tàn hạ...

Chị Ngọc-Hà đi đem cái vui, Săm-giang trông cảnh dạ ngùi ngùi. Có hoa chi đã pha màu thắm, Xuân tôi chưa mừng đã vội lui.

Chị đi đem cả cảnh êm đềm, Tinh ái Săm-Giang thú của em. Đem cả tâm hồn ai lãng mạn, Rồi đây buồn cảm ai ra-em.

Giờ này cùng bạn đang vui chơi, Chị có hay đâu tận gốc trời. Vơ vẩn, Săm-giang gương ả-rủ, Con thuyền em thả, biếng đua bơi.

Bơi đâu? ở nhà! biết bơi đâu, Ướt khác quanh co cái lạch sâu. Lỡ lừng, con thuyền, em lờ lững, Cảnh vui, tìm bến, biết là đâu.

Kính thơ  
KHÔNG-NGHI

TRỊ BỊNH

ĐAU MẮT

HIỆU NHANH-MAI (HAY VÔ SONG)

Nếu mắt chưa hư hỏng, đau đau như thế sao đáng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần mười bệnh không sai một

Bất luận sưng đỏ xốn xang, đau nhức, mắt mờ, ghèn nhớt ra nhiều, chảy nước mắt, ngày không dám ra nắng, đêm không dám ngó đèn, hoặc có máy, có cườm, có mộng, nhỏ thuốc này, tan mây hết cườm, tiêu mộng, hoặc chung quanh mí mắt có nốt sưng đỏ, nhức hai bên thái dương hoặc ngó gần không rõ ngó xa mờ mù.

Bất luận đau lâu hay mau, dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần.

Thuốc hết sức hay, được cả muốn người khen tặng rồi. Giá mỗi gói 0p.30.

Có bán khắp nơi, nơi mấy chỗ bán thuốc NHANH-MAI có bán.

Saigon: Nơi tiệm Nguyễn-thị-Kính và các gara xe điện có bán. Mua si do nơi NHANH-MAI, 288, Paul Blanchy Saigon.

BỊNH HO

Bệnh ho là bệnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió, không điều trị thành chứng ho lao. Người có bệnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bệnh lắm. Như:

THUỐC HO

BAC BỬU

Từ Nam chí Bắc, ai ai cũng công nhận là một thứ thuốc hết sức hay.

Trị bệnh ho, thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ thấy đàm hạ hết người cò, trong mình rất dễ chịu, một ngày hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Tòa và khắp cả Đông-Pháp, có hơn 500 nhà Đại-ly bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm, ho sưng, dân bà ho máu, ho đàm nhiều, ho cho đến nỗi khan tiếng, dùng đến thuốc này thì qui ngại sẽ khêu lộng với sự thật. Có gói bán tôi nói là đúng với sự thật. Có gói bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0p.30 Các gara xe điện, các nhà buôn có bán, mua si lời nhiều đơ.

Nhà thuốc Nhanh Mai  
298, Paul Blanchy - Tandinh.

Garage TRẦN VĂN HIỆP

SPECIALISTE

Directeur: LÊ-VĂN-BÁY

Carosserie  
Peinture au Pistolet  
Capote-Housses-Tapis

4, Rue Mayer 4  
DAKAO

Maison Fondée  
en 1915

TÉLÉPHONE  
N° 910

XI. - Cụ Phan tiếp sứ Tàu



AM TỰ-ĐỨC nguyên-niên (1848) vua Đạo-quang nhà Thanh bên Tàu, có

chỉ sai quan Tổng-đốc Lương-Quảng là Lao-sùng-Quang đem sắc ấn qua phong cho vua Tự-Đức làm An-nam quốc-vương. Vua sai cụ coi dọn nhà công-quán đặng tiếp sứ Tàu, có đặt một đôi liễn dán tại nhà công-quán như vậy:

« Đễ thần tự bắc nhi nam, Vương thần tự nam nhi bắc, qui lộ lai lộ ».

« Nhơn giả dĩ tiểu sự đại, Trí giả dĩ đại sự tiểu, lạc thiên ủy thiên ».

(Tôi của đế từ bắc qua nam, tôi của vương từ nam qua bắc, về theo lộ, lại theo lộ. - Kẻ có nươn lấy lớn thờ nhỏ, người có trí lấy nhỏ thờ lớn vui lòng trời, sợ lòng trời).

Khi ông Lao-sùng-Quang vào nhà công-quan thấy câu đối ấy, liền lấy bút mực phê: « Knán tiếu, bất giác nạng xuất triêm thân » (xem rồi, không dè mở nãi ra đâm miah) nghĩa là khen câu đối của cụ hay lắm.

XII. - Cụ Phan số lễ-nghĩa

Cụ là bậc đại nhân đương triều, ai ai cũng kính sợ, thế mà cụ không hề kiêu cách, cứ một mực lễ nghĩa mà ở với mọi người, tuy một người hèn, một đứa nhỏ, cũng chẳng bao giờ quên sự chào hỏi tử tế, cho đến việc « hiếu sự » của người chẳng luận xa gần, cụ cũng hết lòng châu tấc.

1° Lúc cụ ở kinh về, có ông Nguyễn-văn-Miền (người làng Tân-Trung) là ông già vợ của cậu Phan-thanh-Liêm đến thăm và bước ra lay mừng cụ. Cụ lật đặt bước xuống năm tay ông Miên đỡ lên và ôn tồn nói rằng: « Mấy đời mà sui gia lay nhau bao giờ, đầu tôi là bực quyền quý cho mấy, cũng không thế », rồi cụ mời ông Miên lên ngồi chung một ngựa với cụ mà nói chuyện như anh em vậy.

MỘT ĐĂNG TRUNG THẦN

PHAN-THANH-GIANG

(Tiếp theo)

Của THƯỢNG-TÂN-THỊ.

2° Ở Mỹ-cây có bà Lê-thị Mẫn là qũ phụ của ông hương sư Bùi-văn-Liệu, mất. Bà này có ba người con trai đều thi đậu cử nhân hết (ông Bùi-quan-Nghi không làm quan, ở nhà nuôi mẹ, ông Bùi-quan-Phong ăn-sát làm thương biện Vĩnh-long và Bùi-hữu-Thành làm Tri-phủ Phước-tuy Barja, (ông Bùi-quang-Chiêu bây giờ cũng thuộc về chi phái họ này), khi cụ hay tin bà Mẫn mất, cụ viết một phong thơ và lễ vật sai cậu con thứ ba Phan-thanh-Liêm đem qua điệu tang.

XIII. - Cụ Phan rất thanh-liêm

1° Khi cụ trấn xứ Nam-kỳ mỗi khi có tàu buôn của người Trung-quốc qua nhập cảng buôn bán, thì thường đem lễ vật gồm nhiều đến dâng cho cụ, cụ nhưt định không lấy một món. Mấy người chúa tàu biết cụ là quan thanh-liêm, nên sau cứ đem sách lạ và viết mực tặng cho cụ mà thôi.

2° Lại có một ông bá-hộ tên Văn, người ở Giadinh bị oan về án mạng, nhờ cụ mình tra cho trắng án, nên bá-hộ Văn nhớ ơn cụ, bèn lấy mười thoi vàng, để trong mười gói trà tàu đem đến biếu cụ, cụ không nhận. Bá hộ Văn bầm răng: « Trà này quý lắm, xin quan lớn dùng cho lấy thảo », cụ biết ý liền nói: « Trà chủ quý như vàng, mà tôi không quen dùng, chủ đem đến đây tôi ngó thấy, cũng như tôi uống rồi, cảm ơn chủ, chủ đem về đi ». Bá hộ Văn bưng trà về nói với vợ con rằng: « Bấy lâu nay ta nghe đồn quan Phan là người thanh-liêm, đến nay ta mới biết lời đồn ấy là đúng với sự thiệt ».

Các ngài ở trong quan trường nên soi cái gương này mà bắt chước sửa mình.

XIV. - Cụ Phan rất công-minh

1° Có người con gái tên Thị-Miêu người làng Áo-Hòa hạt Long-Xuyên. Ban đêm ngồi trên sàng nước mà tiểu tiện, có một người núp ở dưới sàng nước, lấy cây nứa vạt nhọn đâm ngay trong cửa mình nàng ấy chết liền. Quan sở tại tra không ra manh mối, mới dâng sớ cho vua mà nói rằng: « Có người muốn lấy Thị-Miêu không được nên đâm nàng ấy chết, vậy Thị-Miêu là tử tiết v. v. » Bởi có ấy nên vua mới sắc tặng cho Thị-Miêu một tấm biêng vàng và dạy làng cất Miêu thờ. Đến khi cụ đi vàng dấu lời đó, cụ hỏi sự tích nàng rồi cụ phán rằng: « Mấy người ta mà không được, cái giận ấy không đến đời phải giết người. Tại nàng này lấy nó rồi bỏ, nên nó mới cố oán mà giết như vậy ». Rồi đó cụ dâng sớ tâu lại cho vua nghe và xin phá miếu chế làm biêng không cho làng thờ phượng nữa.

2° Ở hạt Châu-độc có một chỗ nước xoáy (tục gọi là Hôi-oa) tên Mạnh đổ tên Hào lợi chỗ đó được, thì nó cho một trăm quan tiền, như lợi không đặng rồi có chết thì chịu lấy. Hai đảng có làm tờ giao kết với nhau, khi tên Hào lợi qua đó, bị nước xoáy mất biệt. Mẹ Hào đi kiện tới đâu, quan cũng chiếu tờ giao kết xử bà thất.

Nhơn lúc ấy, có cụ đi vắng qua đó, mẹ Hào đợi trạng kêu oan, cụ cho đòi tên Mạnh mà xử rằng: « Người ta có một mẹ một con, mấy biết chỗ đó là chỗ chết, mà mấy còn đổ người ta lại, tuy có tờ giao kết mặc dầu, chứ mấy cũng không tránh khỏi cái tội dùng của mà giết người. Vậy mấy phải nuôi bà lão (mẹ Hào) cho

trọn đời và khi bà chết mấy phải chôn cất cho tử tế ». Tên Mạnh lay tạ và vâng theo lời cụ xử.

3° Khi cụ về Bão-thành thăm nhà, có tên Hưng cũng ở một xóm với cụ, cụ mỗi thăm nó làm ruộng khá không? nó bầm năm nay nó nghèo lắm, vì bị trâu của nó lội phá giếng của tên Đuọc, ở nhà cụ bà dạy nó phải thường đâm thuốc cho tên Đuọc năm chục quan tiền, vì vậy mà nó nghèo. Cụ bèn nói: « Trâu phá giếng tui sửa giếng lại, sao lại bắt thường đâm thuốc? » Rồi cụ biếu liah vỏ buồng cụ bà vạt ra một trăm quan tiền mà cho tên Hưng.

XV. - Cụ Phan rất nhơn-tử và không tư-vị

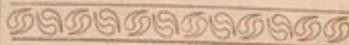
1° Khi cụ về Đình-ra, ban đêm đi ngang qua đồn Balai cai đồn Văn triết ghe cụ lại mà tra xét.

Mấy người chèo ghe nói « Ghe của quan lớn ». Cai đồn không nghe triết lại cho được thấy ghe cụ xập xệ quá, mới nạt mấy người chèo ghe « sao mấy chủ dám nhè tôi mà nói gạt, quan lớn nào lại đi ghe như vậy! » Cụ nghe nói vậy bèn đi trìnà đồn và nạng nỉ với chủ sai đồn: « Bạn tôi nó đại nói bậy, xin chủ đừng chấp, chủ thương tôi già cả tội nghiệp », Chủ cai đồn để cụ xuống ghe đi. Đến chừng cụ về tới nhà, cụ biếu quan Huyện Bão-an đòi tên cai đồn, Bả-lai đến cho cụ biếu, tên cai đồn vào thấy cụ sợ hết hồn. Cụ an ủi mà nói với tên cai đồn rằng: « Chủ biết giữ bản phận làm việc chính chân như vậy, ta cũng nên khen, nếu ta nói với chủ ta là quan lớn, ta đi đặng, thì người khác noi họ là quan lớn, họ đi cũng đặng, vậy té ra đồn thủ canh

không nghiêm nhặt, thì hại cho cuộc trị an, vậy ta thường cho chủ một trăm quan tiền, cho chủ một bữa rượu và cho chủ là n chánh đội trưởng, đặng mà làm gương ».

2° Lại bữa kia, cụ đi đường có tên Nguyễn-văn-Cang vạt tre đi trước không thấy cụ mà tránh, đến chừng nó quanh vô nhà thì ngọn tre xuống nhằm cụ rách áo trầy da rướm máu, nó ngó lại thấy cụ thì nó sợ quá. Cụ biếu nó dẽ cây tre xuống và đưa cái mác cho cụ thì nó sợ điên hồn. Cụ lấy mác trầy hết mắt tre và chặc cái ngọn cho bằng, rồi cụ biếu nó vạt đi, kéo sợ đặng nhằm người khác nữa.

(Còn nữa.)



Protégez bébé  
Contre les périls du sevrage  
OVOMALTINE  
aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de petites boules gélées solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang: hydrogène de carbone, phosphore, sels minéraux, glucose etc. extraits soigneusement du malt large germé du blé, du jus d'œuf, traités à trois fois et aromatisés de cacao.

CIGARETTES



Có danh tiếng nhưt trong Đông-Pháp

Thuộc điều điệu và ngon nhưt trong Đông-Dương, giá bán chỉ có

0°05

Vi sao quý ông lại phải trả mắt mà mua thứ hiệu khác ?

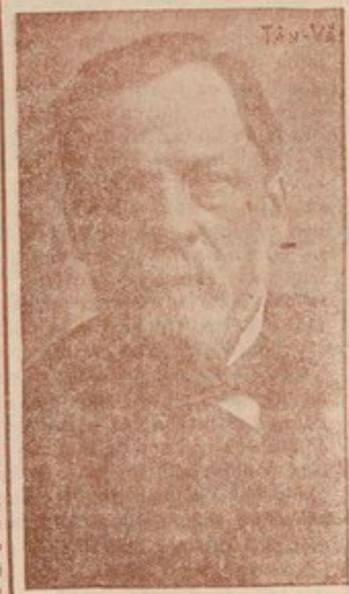


# DÃ 50 NĂM NAY,

## bệnh chó dại giết mạng người nữa

Chắc các em đều biết người phát minh ra cách trị bệnh chó dại là ông Louis Pasteur, một nhà khoa-học trứ danh nước Pháp. Người mà nhờ ông cứu sống đầu tiên hết là ông Joseph Meister. Tình ra thì từ ấy nhân nay đã 50 năm Nhơn dịp này, Phòng Thương-Mại Pháp ở Nhiêu-Do mời ông Meister qua Huế-kỳ diễn thuyết về sự trị bệnh chó dại. Chắc hẳn ông Meister sẽ kể cái cơn giặc chó ông khi ông bị bệnh ấy sắp chết vậy. Nhắc lại: ngày 4 tháng bảy năm 1885, ở thành Steige, trẻ Meister đi mua đồ cho mẹ, bị chó dại cắn. Đứa trẻ chỉ có món chó chết... May sao có một bạn học sinh trường thuốc nghĩ hè ở đó mới nói với mẹ của Meister rằng ông Pasteur mới bày thứ thuốc trị bệnh chó khuyển bà đem con lên Paris. Ngày 6 tây, hai mẹ con đến Paris. Lúc ấy ông Pasteur dự dự vì thuốc nay ông chưa dùng thuốc ấy mà thí nghiệm vào người bao giờ. Nhưng vì bà Meister thúc quá nên ông phải chịu theo ý Ông tìm thuốc cho đứa trẻ rồi thì ngày đêm ông chăm nom hết sức châu tất, tỏ ra cái lương tâm chức nghiệp vô giới hạn. May sao đứa trẻ khỏi chết, ông đã cứu được nó. Thật ngày ấy có lẽ là ngày ông Pasteur được hạnh-phúc hơn hết cả đời.

Meister được vào làm một việc nhỏ trong y-viện Pasteur ở Paris. Nhơn đây, tưởng nên chỉ cho các em để ý rằng những người học thức uyên thâm, như ông Pasteur thường hay có lòng nhân từ. Đã cứu người khỏi chết rồi lại



Ông Pasteur

Trẻ Meister sau khi được ông Pasteur cứu từ rồi thì về xứ lo học hành. Luôn luôn, trẻ viết thư qua lại với ông Pasteur, tỏ tình thương mến biết ơn lắm. Về sau nhờ nhà thông thái đỡ đầu

còn lo lần để đầu cho có sở là môn là khác. Thiết ông Pasteur đàng cho chúng ta bài phục trăm ngàn lần vậy.

# Suộm Sạo

Ở Saigon Cholon, có biết bao nhiêu là con trẻ, con của những vị chức việc nhà nước và các xã thương-nghề. Trời nắng-nấy, ở tời túng như Saigon, phố xá chật hẹp làm sao tránh cho con mọt khời đau ốm cho được. Những kẻ làm cha mẹ nên nghĩ cách gì hiệp nhau lại để lập ra một cái hội bằng chi mục đích mỗi kỳ nghỉ hè nóng nực đem trẻ con ra bị n nóng gió cho chúng nó được khoẻ mạnh với. Các nhà từ thiện lo bài trừ bệnh lao chắc cũng dự rõ rằng bệnh lao là do nơi sự trẻ con bị hoạn mà ra nhiều hơn hết vậy.

Lo cho con trẻ của hạng trung lưu là tốt, nhưng lo cho con trẻ hạ lưu lại càng tốt hơn. Những đứa trẻ đi ăn xin ngoài đường hình dáng tiêu tụy, nhà nước nên bắt chúng mà đem về vào nhà mồ côi mà nuôi dưỡng. Nhà mồ côi? Đó là một việc rất tốt nhưng xin làm làm sao cho nhà mồ côi là đàng cho mẹ thủ nhi chớ không phải là một nhà cầm tù hơn trẻ, chừ vậy mới thật là hữu ích cho.

Những nhà chức trách có con! Xin thương con trẻ của kẻ khác không được may mắn như con trẻ của mình!

A. B. C.

## MỘT BỨC DANH NHON

# Ong Ferdinand de Lesseps

ÔNG Ferdinand de Lesseps sanh ngày 19 tháng 11 năm 1805, dòng dõi mấy đời làm nghề thám hiểm và ngoại giao. Học thành tài, ông được bổ làm phó lãnh-sự tại Lisbonne (Bồ-đào-Nha). Đến năm 1832 ông được đổi về

triều ông de Lesseps về Alexandria. Ông khéo lợi dụng tình bằng hữu với Vua - chính vì đó mà người Anh rất có ác cảm với ông - mà được vua hạ chỉ cho phép ông lập thành Công-ty đào kinh Suez.

Tức thì, ông tổ chức công việc, xem xét địa thế, thảo ra một bản chương trình và phân đầu bản hỏi với những chánh-phủ bất thuận: Anh và Thổ.

Bản thân ông đến thành Constantinople mà biện hộ cho mình nhờ vậy mà được quan đại thần thành ý cho phép. Rồi ông sang Londres mà biện thuyết nữa. Xong rồi ông trở về Paris, tổ chức một ban ủy viên quốc tế Ban này đến viếng xứ Ai-cập năm 1855 rồi qua ngày 2 tháng giêng 1856 làm biên bản kết luận rằng có thể thực hành sự đào kinh Suez, từ thành Suez tới thành Péluse.

Chỉ có nước Anh - do nơi kỹ-sư Stephenson đại diện - là phản kháng mà thôi. Ông de Lesseps cũng không ngã lòng, có vua Ai-cập chở che. Ngày 22 tháng tư 1875, ông sang Anh mở cuộc diễn thuyết mà bình vực việc mình, bắt chiến kịch liệt với ông Palmerston nhưng Anh cũng có nghịch hẳn với ông. Nghịch mặc tình, ông cứ đi tới mãi mãi. Ông châu lưu khắp Âu-châu để làm quảng cáo cho công việc mình, đến đâu người ta cũng hoan nghinh vì ông có tài nói nhiều thứ tiếng một cách rất dễ dàng.

Rốt cuộc, ngày 25 tháng tư 1859 mới khởi thực hành được công việc đào kinh: 150 thợ dùng cuốc bắt đầu từ Péluse mà đào tới. Ngày 15 tháng năm 1860, khi nghị cổ-đồng lần thứ nhất khen ngợi ông de Lesseps vì sự sốt sắn của ông. Ngày 18 tháng 11 năm 1862, trước mặt hết thảy các vị sứ thần và lãnh sự các nước ông de Lesseps làm lễ kỷ niệm sự thông thương của hồ Timsah với biển Địa-Trung. Lễ ấy long trọng lắm, gây ảnh hưởng khắp cả châu Âu, vì trước kia người ta định rằng cái khúc ấy không thể nào đào cho được.

Nhưng, phó-vương Ai-cập chết... (Còn tiếp).



Vua Hallé Sélassié 1er nước Á gần nước Ai-Cập

## Một phương thuốc trừ rét và nóng lạnh

Không nói rõ, ai cũng biết bệnh rét vẫn là một bệnh sanh ra bởi 1 thứ vi trùng kêu là hématozoaire chun vô máu mình do nhiều giống muỗi làm trung gian. Vì trùng ấy sanh sẵn ra đông, người ta phải bị rét. Trị rét phải dùng thuốc có chất giết trùng mới hết tuyệt.

Rét có nhiều thứ tùy theo thời tiết mà sanh ra. Bất luận thứ rét nào thuốc Phát-Lạnh-Huôn hiệu ÔNG GIÀ cũng trừ tuyệt nọc. Sát trùng, bổ tỳ vị đảm bảo lãnh độ trầm phần trăm. Ấy là một phương thuốc vô cùng linh nghiệm của nhà thuốc trừ danh Viễn-Đông Cholon. Phòng trị lạnh rét và nóng lạnh nơi rừng sâu núi thẳm bằng viên thuốc này thì hay không chờ nói. Khắp nơi có bán 0510 một ve, có mua coi chừng giả mạo.

Alexandrie (Ai-Cập). Nhơn một lúc rình rình, ông đọc nhằm một cuốn sách nhằm đề là « Cái kinh hai biển » của ông Lepère, trong trí ông mới nghĩ ra cái tư tưởng rằng công cuộc của ông Lepère tưởng tượng kia có thể thực hành: ấy là sự đào kinh Suez cho Địa-trung-Hải và Hồng-Hải được thông thương nhau.

Lúc ấy, ông de Lesseps có một cái địa vị quan trọng lắm: nhờ thái độ can đảm của ông trong lúc thành Alexandria bị bệnh hạch dịch truyền nhiễm, ông được chánh-phủ Pháp thưởng Bắc-đẩu bội-tinh rồi kế được bổ làm lãnh sự thành Rotterdam (Hòa-Lan), kế đổi lại Malaga, và Lisbonne năm 1842 ở đó, ông cư xử một cách rất anh hùng trong lúc trong thành có cuộc ném trái phá. Sau đó, ông được bổ làm tổng lãnh sự ở La-Mã. Có việc bất thuận với viên Tham-chính, ông xin thôi về nhà lo thực hành sự đào kinh Suez.

Khí vua Mohammed-Saïd lên ngôi vua Ai-Cập năm 1845, ngài

### DẦU CÔNG-CHÚA

Chế nơi tay người chuyên môn thiện nghệ. Mùi thơm dai và dịu. Để qui bà qui có dùng xức tóc cho mượt và yêm, không sanh gàu, không rụng tóc giá bán rẻ để mỗi người có thể dùng được.

Cần Đại-lý khắp nơi. Xin gửi thư thương lượng với nhà thuốc:

**ĐẠI-AN**  
32, Rue Đô-hữu-Vị - SAIGON.  
Tổng Đại-lý nội Đông-Pháp.

**Đ**àng-Tiểu được đem ra khỏi ngục, nhưng lại bị bỏ xuống thuyền đưa ra một cái đảo nhỏ ấy có một cái lâu bằng đá kêu là Chateau d'Ir rất kiên cố. Ông Biện-lý De Villefort cho một Đàng vào đó để cho mình được rảnh tay. Một tên gát đang dẫn Đàng vào một cái khám chật hẹp, tối om, âm thấp dường như ở xa dưới một đất vậy. Một cái ghế, trên ấy có ngọn đèn chong leo lét, ở dưới người ta mới liếc một lớp sơn làm nệm ngủ, một cái bầu đựng nước và một miếng bánh mì xấu, đó là những đồ vật bày trước mắt Đàng trong cái khám tối ấy. Khi Đàng bước vô cửa rồi thì tên gát-dang lấy cái đèn chong mà bước ra khóa cửa lại.

Ở trong bóng tối hiu quạnh một mình trong chỗ êm lộng như tờ, Đàng cảm thấy trong mình lạnh lẽo ghê gớm

Rạng mai bữa sau, tên gát-dang vào thì thấy Đàng vẫn còn đứng ở chỗ cũ, cộp nát vì khốc mà sưng vù lên. Va như là chai cũ mình mẩy, anh gát đang phải động mình va, va mới hay rằng anh đã đến.

**Sáu năm tù rạt**

Lúc ban đầu, Đàng rất buồn bực ngã lòng, và kêu rêu số phận xui xẻo, có lúc tức mình và lại đối giết tên gát-dang nếu tên này không hứa nhả giùm việc va cho cô Met-xe-ét. Nhưng va càng la lối kêu rêu thì lại càng làm cho khổ thân thêm: người ta bắt nhốt va trong một cái khám hẹp hơn tới hơn nữa để cho va không có chút hi-vọng nào thoát thân được. Lâu lữa, tháng lại ngày qua mà thắm thoát tình ra Đàng đã ở tại đảo lỵ 6 năm trời. Va tình nhìn đời mà chết cho yên thân cho rồi kiếp thì bỗng một buổi chiều kia, va nghe có tiếng động trong vách khám của va. Ban đầu va tưởng là va mơ mộng, nhưng lòng tai, va biết rằng tiếng ấy do một người nào ở bên kia vách đương đục vách. Vì tiếng động ấy sáng mai sau va cũng nghe nữa, nên khi tên gát-dang bước vô khám, va bỗng phát lên nói bá láp bá xàm cho tên ấy tưởng là va đương cơn sảng sốt. Sự thật, va làm vậy cho tên ấy không nghe được tiếng động trong vách bên kia. Khi tên

## ÔN DÈN AN TRÁ

(Tiếp theo 3)

Ấy bước ra rồi thì Đàng uống bát nước canh một cách rất ngoạn lành để lấy sức mà tìm thế thoát thân vì bây giờ tia sáng hi-vọng đã dọi vào óc của va rồi.

**Tim cách thoát thân**

Gỡ được một miếng đá trong vách, Đàng lấy nó mà đập vào vách ba cái, chỗ nghe có tiếng động thì thấy tiếng động ngược lại. Luôn ba ngày sau cũng không nghe động tĩnh chi nữa. Kể đó thời có tiếng động lại, bên này Đàng nghe như người bên kia đương dùng cây sắt mà cạy đá. Va mới ra sức mà đục vách để cho mau thoát ra cho khỏi. Va đập cái bầu đựng nước rồi lấy miếng mà giấu đi. Va dùng miếng ấy mà cạy đá. Hai

bên cũng cạy trọn đêm. Đàng rất tiếc mấy năm ngũ lòng thối chí. Sự sốt sắn của va bây giờ mới nổi lên bằng bột. Va rán hết sức mà đục vách thoát ra khỏi chốn này.

Va để ý thấy tên gát-dang đem canh đến cho va trong một cái cách-son mà cái cán coi bộ cứng và nặng lắm. Va mới sanh ra một kế, đem cái đĩa của mình để dưới đất, làm cho tên gát-dang không thấy mà đạp nhầm, nát người. Làm bằng tên ấy mới để cái cách-son lại đó cho Đàng, tronk trí định sẽ đem cho Đàng một cái đĩa khác. Nhưng nó quên mất, thành thử Đàng nhờ cơ hội may mắn ấy mà dùng cái cán cách-son để cạy đá trong vách một cách rất mau lẹ.

**Tiếng nói trong vách**

Đã ba ngày rày, Đàng không nghe động tĩnh chi rảo, nhưng va cũng cứ sốt sắn làm việc. Trong khi đục vách, va gặp một cây đá lớn nằm ngang làm cho va không biết phải thế nào. Va mới cất tiếng vái Chúa cho va khỏi thối chí mà chết trong ngục. Thì

bằng có tiếng phía bên kia hỏi lên: « Ai vừa nói tới Chúa mà lại vừa nói đến sự thối chí vậy? » Tiếng ấy ở xa đưa lại làm cho Đàng sợ dựng tóc.

- Xin ai đó cứ nói tiếp, mặc dù tiếng của người làm cho tôi ghê sợ quá, Đàng nói.

- Chủ là ai đó, bên kia nói qua.

- Tôi ết-móng Đàng-Tiểu, lính thủy Pháp.

- Chủ ở đây đã bao lâu rồi?

- Từ ngày 28 tháng hai năm 1815.

- Người ta cáo chủ về tội gì?

- Về tội âm mưu giúp Hoàng-đế Nã-phá-Luân.

(Còn nữa).

**CẦN DỪNG GẤP nhiều vị phải-viên**

Bốn bao cần dùng gấp thêm nhiều vị phải-viên cổ-dộng và thâu tiêu bác ở lục-tĩnh. Những người lãnh việc này phải đóng thể-chuơ một số bạc tại một ngân-hàng ở Saigon mới được.

Tân-Vân



**D**gay kia Vô-Huân đi đến đất Hà-nam nghe phía sau lưng có tiếng chơn ngựa lần lần thêm gần, lại nghe tiếng người thỏ thẻ, Vô-Huân nép mình qua một bên đường thấy một người cỡi ngựa chạy như bay, nhìn sau lưng có một gói. Chắc là con nhà Vô-Công có mang theo trong mình một số bạc lỏi năm trăm lượng. Nguyên người cỡi ngựa có mặc một cái áo nhiều trắng viền kim-tuyến, thêu bông mẫu-đơn lớn để che gió. Dung-nhan xinh đẹp, vẻ nhà quyền-quí. Trên lưng đeo kim lộ ra ngoài tuột kim bay phất phơ. Người cỡi ngựa đã chạy qua, bụi bay mù mịt, cuộn theo đuôi ngựa. Vô-Huân đoán được người ấy có đem theo trong mình chừng năm trăm lượng bạc là vì Vô-Huân thường ngày kết bạn với bọn lục-lâm, trí xét đoán không sai.

Trời sắp tối, nhằm đang đi lối mười lăm mươi sáu dặm mới đến Bang-mã-Tập, Vô-Huân đi thiệt mau, chẳng đầy nửa giờ đã tới chợ Bang-mã-Tập. Va liền vào Vương-gia-khách ngũ trọ. Vào phòng lấy nước rửa mặt xong, bèn kêu tiểu-nhị đem đồ ăn và rượu. Va sai dọn một căn phòng đặng nghỉ ngơi. Lúc ấy nghe bên phòng đối-diện có tiếng người con gái gọi tiểu-nhị đem rượu đến. Vì tiểu-nhị không nghe, người con



**Vô-Hiệp Kỳ-Tinh**  
(THƯỢNG-NGUYÊN dịch) 8

gái chạy ra gọi lớn : « Có đứa nào lại đây ta mượn ». Trông nàng ấy còn trẻ tuổi, rất xinh đẹp. Tiểu-nhị nghe gọi chạy lại cười nói : « Cô-nương có việc chi sai bảo » Người con gái nói : « Rượu rồi chưa? đem thêm mau lên! ». Tiểu-nhị dạ dạ. Người con gái liền trở vào phòng. Vô-Huân tự một mình rót rượu và uống. Chẳng bao lâu rượu đã hết bèn kêu tiểu-nhị đem rượu thêm. Tiểu-nhị cười nói : « Đây rồi còn sợ Tiệt-Đại Cô-nương kêu thêm nữa. » Nói rồi chạy đi, Vô-Huân kêu Tiểu-nhị lại hỏi : « Mấy nói Tiệt-Đại-cô-nương có phải là người ở phòng ngang đây không? » Tiểu-nhị nói « Phải. Người ấy rất mạnh rượu, một cô gái uống tới sáu cân rượu mà không sợ sao được. » Vô-Huân cười rằng : « Chắc vậy sao? » Tiểu-nhị nói : « Thì vậy chứ sao! »

Vô-Huân nghe nói vụt chạy ra ngoài phòng đối diện rồi quay trở vào. Chẳng bao lâu lại thấy Tiểu-Nhị bưng một bầu rượu đem vào. Vô-Huân nói thầm : « Người con gái còn nhỏ mà mạnh rượu quá. Một người con gái cô-thần, ở một mình trong phòng ngủ lại ham uống vô độ thì rất nguy-hiểm. Tuổi trẻ chưa biết sự hại, nếu gặp chuyện ngoại-ý ắt mang khổ ». Cũng lúc ấy phòng cạnh bên phòng người con gái mở cửa ra. Một chàng thiếu-niên, ngoài hai mươi tuổi ăn mặc giống như con nhà văn, đi ra. Va đi rón rén lại trước cửa phòng có gái lộ đầu dòm vô xem trong một chút kế quay về phòng mình mặt lộ vẻ vui mừng đất ý. Vô-Huân thấy thanh hình như vậy trong bụng nghi thầm, chờ Tiểu-Nhị đem mì lại. Vô-Huân giả lán hỏi : « Ở bên cạnh phòng người con gái có một người coi mặt

hiền lành, không-biết người ấy phải họ Trương không? »  
— Người Công-tử họ La, mới tới bữa nay. Vô-Huân nghe rồi không hồi nữa. Ăn uống xong xuôi, Vô-Huân chờ Tiểu-Nhị dọn dẹp xong xả, đóng cửa phòng lại. Cất áo dài, tắt hết đèn nhưng chẳng ngủ. Va mở cửa sổ he hé ngồi để dưỡng thần. Vô-Huân nghi người thiếu niên họ La chẳng có ý tốt. Nhưng Vô-Huân lại không phải là bọn lương thiện gì! Va đã chủ ý chờ tới quá canh hai. Bỗng nghe có tiếng động nhẹ - nhẹ bên tai. Vô-Huân dòm theo lỗ song, thấy một cái bóng đen thoáng qua.

**HỒI THỨ TƯ**  
*Điều trưởng có người, để như không Hồ-Điệp.  
Dùng dân ông lão, uống phở kế Phụng-Hoàng.*

Nói về Vô-Huân thấy trước cái phòng ngang mặt một bóng đen vụt đi qua, ngó theo nhận ngay ra cái bóng đen ấy là họ La. Va đã thay y-phục đi đêm trong tay cầm cây dao sáng hoắt; va lại cạy cửa phòng mở một chút. Vô-Huân mở cửa sổ thót ra ngoài phòng ngang mặt thoát thấy họ La trong phòng Tiệt-Cô lui ra. Vô-Huân hét lên : « Coi đứa bếp ». Đứa bếp chưa hạ xuống thì họ La ngã quỵ như con cá giẫy chết. Bỗng va vùng mình một cái thì đã thót lên nóc nhà. Trong phòng, Tiệt-

Cô vừa đuổi theo, thấy Vô-Huân chẳng hỏi đầu đuôi giá kim mà chém. Vô-Huân la lên : « Ăn trộm trên nóc nhà kia kia! Ta đây đi bắt kẻ trộm. » Tiệt-Cô ngừng tay thâu kim, ngó Vô-Huân háy một cái mà nói : « Người là người gì mà biết trong phòng ta có ăn trộm đến mà bắt? » Vô-Huân cười nói :  
— Tôi ở phòng bên kia, hồi ăn cơm tối, ngó thấy họ La núp ngoài phòng có mà dòm lên. Lòng tôi sanh nghi để ý coi chừng va. Thì bây giờ quả nó đến mạo phạm cô-nương. Tôi vừa tới thì nó đã thót lên nóc nhà. Tiệt-Cô nghe rõ nói : « Vậy hả! xin vào đây ». Vô-Huân theo Tiệt-Cô đi vào. Trong phòng đèn chưa tắt Vô-Huân xem thấy máng trên giường một cái áo nhiều trắng viền kim-tuyến thêu một hoa mẫu-đơn đỏ để che gió. Sự nhớ lại cái người mà mình gặp ngoài đường là người này. Tiệt-Cô thấy Vô-Huân chủ ý ngó cái bóng che gió thì cười rằng :  
— Cái đó thiệt của nhà em để làm vật che thân. Bàng hữu có nhìn chi vậy?  
— Bởi hồi ngoài đường tôi có gặp cô có cái vật ấy. Nghĩ lại có thiệt là bạo-dạn. Trong mình đem theo bạc lượng mà ăn uống lại lu bù. Cũng vì thế mà thăng họ La mới đến hạ thủ.  
(Còn tiếp)

**BINH NGOÀI DA BÓN UẤT**



**0\$30**  
Mua nhiều có huê hồng

**GIÁ RẺ**  
Hai thứ thuốc bào chế tại PARIS CÓ BÁN : Tại các hiệu thuốc Tây và các tiệm trữ bán thuốc Tây ở Đông-Pháp.

**DƯỞNG LỰC HUỒN**

(Pilules de SANTÉ) nhân hiệu SÚNG THẦN-CÔNG  
Thuốc huồn này ngoài bọc bạc là một thứ thuốc rất hay để trị chứng bón uất.  
Uống vào thì các vật dơ bẩn trong ruột đều bị tống ra mà mình không đau bụng.  
Nhờ uống thuốc này, nam phụ lão ấu đều đặn huyết tốt, ăn ngon, da mặt tươi, hơi thở không hôi hám, thân thể mạnh bạo tráng cường. Các chứng như trĩ đầu, hay buồn mửa (nôn) cũng khỏi hẳn. Những thứ mụn nhọt ở ngoài da cũng nhờ thuốc huồn này mà biến mất.  
Đàn ông thì thấy trong mình mạnh khỏe, hẳn hái làm công việc.  
Đàn bà không thấy nặng nề ở bụng, thấy mình mạnh mẽ; bề thái ngàn cũng dễ dàng.  
Trước mỗi bữa ăn tối uống 1 đến 3 huồn.  
Trong mỗi ống thuốc có 10 huồn thuốc bọc bạc

**Thuốc dán hiệu « CÂY-CHUỐI »**  
(INOTYOL của Bác-sĩ F. DEBAT, Paris)

Cả hoàn cầu đều biết. Hơn 300.000 Bác-sĩ mỗi năm dùng hàng triệu để trị các thứ bệnh ngoài da. Ấy là cái bằng chứng chắc chắn về sự công hiệu của thứ thuốc này.  
Thuốc dán Hiệu « CÂY CHUỐI » làm cho da hết sưng, bớt ngứa và mau liền; dùng nó :  
**Không nóng da — Bệnh mau khá — Mau lành mạnh**  
Thuốc dán Hiệu « CÂY CHUỐI » là thứ thuốc hay hơn hết và tiện hơn hết để trị các thứ bệnh ngoài da; ghê có mủ, ghê ngứa, phong lác (hắc lác), con nit nổi mụn và da hăm, rất đỏ, các thứ mụn nhọt, da bị phỏng (bỏng), bị mặt trời húp, các thứ rôm sảy vì ăn không tiêu, và vì các thứ sấu, bọ đốt vằn vằn.  
Thoa một lớp thuốc dán Hiệu « CÂY CHUỐI » ở chỗ đau rồi lấy vải bấn lại; cứ làm như vậy đến lúc lành thì thôi.  
Vườn đất ở Đông-Pháp đều có trồng chuối, mỗi gia-đình nên có thuốc dán « CÂY CHUỐI ».



**0\$20**

1 ống 10 viên

Có bán tại: Các hiệu bào chế Tây và tiệm trữ bán thuốc Tây ở Đông-Pháp



## CỦA RẼ LÀ CỦA HÔI!

Thưa quý bà mẹ nuôi con,  
 quý bà thường có nhớ rằng phải  
 cho em nhỏ của quý bà dùng  
 một thứ sữa chế tạo theo cách khoa-học và sữa  
 làm ra mỗi lần phải có kiểm sát rất cẩn thận.



Vậy thứ sữa hiệu

# CON CHIM

của hãng NESTLÉ đảm hiên

quý bà sự bảo kiết đó.



# NESTLÉ

*Thiệt*